

CUỘC DU HÀNH SANG GENÈVE

của

Đức Hộ Pháp **Phạm Công Tắc**

Vì muốn đền-đáp tấm lòng quý-mến của toàn Đạo hằng ngày cầu-nguyện cho ĐỨC NGÀI
đặng đầy đủ sức-khỏe hầu làm tròn sứ-mạng, nên mới có mấy dòng thô-sơ ghi chép hành
trình của ĐỨC NGÀI để làm kỷ-niệm, chớ chẳng phải văn-nhân đẽo gọt từng câu thanh-nhã,
nếu có điều chi sơ-sốt xin chur vị tha-thứ ...

Văn-Phòng Hiệp-Thiên-Đài,
Ngày 29 tháng 7 năm 1954
BẢO-ĐẠO, (ký tên và đóng dấu)
HỒ-TẤN-KHOA



Chân dung Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc

Kính Chư Đạo-Tâm,

Trên đây là những lời nói 'thành-thiệt' nhất mà NGÀI BẢO-ĐẠO HIỆP-THIÊN-ĐÀI HỒ TẤN KHOA đã viết trong đoạn chót bản « NHẬT-KÝ CUỘC CÔNG-DU CỦA ĐỨC HỘ-PHÁP SANG ÂU-CHÂU », chúng tôi chọn ghi trước tiên để thay cho LỜI TỰA.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn quý Hiền Huynh sau đây đã đóng góp công quả cho quyển ÂU DU KÝ này:

Gia đình Ngài Bảo Đạo Hồ Tấn Khoa đã chấp thuận cho tái xuất bản quyển Nhật Ký.

Các thanh thiếu niên trong Đại Đạo Thanh Niên Hội ở Thánh Thất Seattle, tiểu bang Washington, Hoa Kỳ, đã bỏ công đánh máy.

Hiền Huynh Nguyễn Thái Tùng, thuộc Mission Étrangère du Caodaisme en France, đã duyệt xét, sửa chữa, thêm các hình ảnh và làm hoàn chỉnh quyển sách.

Hiền Huynh Lê Văn Cơ, Phó Trụ Sự Thánh Thất Vùng Hoa Thịnh Đốn, kiêm Tổng Thư Ký Hội Đồng Đại Diện, Cơ Quan Truyền Giáo Cao Đài Hải Ngoại, phụ trách phần ấn loát.

Hiền Huynh Lê Văn Tựa, Thông Sự Thánh Thất Vùng Hoa Thịnh Đốn, kiêm Phó Tổng Thư Ký Hội Đồng Đại Diện, Cơ Quan Truyền Giáo Hải Ngoại, phụ trách phần đóng bìa in thành tập

Hoa Thịnh Đốn, tháng 6 năm 2002

CƠ QUAN TRUYỀN GIÁO CAO ĐÀI HẢI NGOẠI

Ngày 28 tháng 5 năm Giáp-Ngọ (28-Juin-1954):

10 g sáng - Ông Bảo-Thế vì lý-do sức-khỏe, nên xin đi bằng phi-cơ sang Genève và cũng sẽ tới một lượt với ĐỨC NGÀI. Tôi kêu điện-thoại cho Bà Pech, nhiếp-ảnh thường trực sửa-soạn máy theo xe ĐỨC HỘ-PHÁP sang Genève, cùng đi với ĐỨC NGÀI có Ô. Thái, Bà Pech và Tôi mà thôi. Ông Millot là viên công-an được theo hộ-vệ ĐỨC HỘ-PHÁP có ý muốn xin theo, nhưng Cao-Ủy Phủ Việt Nam cho hay rằng nếu Ông theo sang qua Suisse sợ e có điều đụng chạm về mặt Quốc-Tế, nên để Ông ở lại nhà. Ô. Trần-Vinh (Cao-Ủy Phủ VN) được hay tin ĐỨC NGÀI đi Genève nên lật-đật lo việc tiễn đưa. Viên Tài-Xế Lucien cũng lật-đật sửa-soạn valise và trở lại liền ứng-trực đi.

2 g chiều - Chúng tôi tề-tụ đủ mặt và bắt đầu khởi-hành đưa đến phi-trường Orly mới trở lại. Từ đây chiếc xe dung-ruồi trên con đường thiên-lý, đường đi êm tốt, hai bên đồng ruộng bằng-phẳng xem đẹp mắt.

4 g chiều - Xe đến Avallon, chỗ này khi xưa Hoàng-Đế Napoléon, lúc vượt ngục trở về Paris cướp chính quyền 100 ngày. Khi qua ngang đây thì trời tối, nên Hoàng Đế ghé lại nhà hàng nhỏ: Hotel de la Poste ngủ trọ một đêm. Cái phòng của Ngài ngủ khi xưa đến nay cũng vẫn còn, khách du-lịch có thể ghé lại xem. Ngoài cửa có tấm bảng đồng, biên rõ ngày 16 tháng 8 năm 1818 là ngày Hoàng-Đế trọ tại đây. Đây là lối quảng-cáo khéo của nhà hàng, kêu gọi tánh hiếu-kỳ của du-khách. Đã vậy có lắm người 'rắn mắt' cò kè trả giá một đêm ngủ trên cái giường của Hoàng-Đế Napoléon cho hã dạ.

Tuy đường còn xa, chúng tôi ngừng xem tấm bảng đồng rồi tiếp-tục đi, tôi có bệnh đại-sống, hôm nay đi đường xa không nhớ đem thuốc theo, bây giờ bắt buồn mữa không thể chịu nổi, nên xin ghé lại nhà thuốc tây mua Dramamine nhưng rui thứ thuốc ấy không có, đành lấy thứ khác là Nautamine, nhưng công-hiệu cũng giống nhau, nhờ thuốc này tôi mới được khỏe.

Xe chạy đến 6 giờ chiều tới thành Dijon, đến đây cũng lối nửa đường. ĐỨC HỘ-PHÁP ghé nhà hàng Hotel de la Cloche mượn phòng nghỉ ngơi. ĐỨC NGÀI một phòng lớn, Ông Thái và Tôi phòng khít vách hai giường, còn Bà Pech phòng nhỏ một giường, cách đó vài căn. Riêng phần anh Lucien, anh mượn một phòng rẻ tiền hơn ở từng chót. Sắp đặt xong xuôi, Tôi kêu điện-thoại hỏi thăm Ô. Trung-Tá Permain, cựu Trưởng-Ban Liên-Lạc ở Tây-Ninh nay đổi về hành-sự tại Dijon cho Ông hay để đến chào ĐỨC NGÀI, nhưng hôm nay Ông vắng mặt và người cũng không biết tư-gia. Tôi đành cậy chủ nhà hỏi thăm dùm. Châu-Thành Dijon rộng-lớn lắm nhà cửa đồ-sộ, cất toàn bằng đá miếng, xây-dựng năm bảy tầng, nhưng cuộc mua bán chỉ có ở nơi con đường cái, ngang cửa Hotel de la Cloche mà thôi.

8 giờ rưỡi tối - Dùng cơm xong lên phòng nghỉ đồng-thời lúc ấy Ông chủ nhà hàng cho hay rằng Ô. Permain ở một nhà hàng gần đó, nhưng rui hôm nay Ông đi vắng ba ngày Ông mới về. Khi lên phòng tôi thảo liền một bức thư gọi cho Ông Permain bảo rằng chúng tôi có đến thăm.

Ngày 29 tháng 5 Giáp-Ngọ (29 Juin 1954):

7 g sáng - Có lệnh ĐỨC NGÀI dạy chúng tôi sửa-soạn lên đường cho sớm. Bà Pech và tài-xế Lucien đã có mặt trước nhà hàng đợi chờ ĐỨC NGÀI lên xe.

8 g rưỡi sáng - Khởi-hành từ Dijon đi qua Lons-le-Saunier theo lẽ đi Genève không có đi qua Lons le Saunier, nhưng vì ĐỨC HỘ-PHÁP có một người bạn thân, nạn-nhân hồi ở Madagascar nay về dạy học tại đây, chỉ cách 20 km mà thôi. Xe chạy thẳng lại trường gặp lúc giờ chơi, học sinh lạ mắt về Đạo-Phục của chúng tôi chạy quanh lại xem. Chúng tôi nhờ một Giáo-Viên báo-cáo với Ông Vagne.

Trong giây lát Ông Vagne chạy ra gặp ĐỨC HỘ-PHÁP mừng rỡ vô cùng, thấy cảm-động lắm. Ông xin phép trở vô mượn người bạn đồng-nghiệp dạy thế cho Ông, rồi mời ĐỨC HỘ-PHÁP về nhà. Tới nhà Bà Vagne chạy ra đón tiếp niềm-nở. Bà ôm tay ĐỨC HỘ-PHÁP chắc cứng, vừa hun vừa nói líu-lo tiếng Việt lẫn tiếng Pháp, rồi Bà cũng quay qua chúng tôi ôm khóc tức-tử và nói: ' Không ngờ ngày nay Trời cho Bà gặp gặp những bà con Việt-Nam đến thăm Bà nơi xứ xa-xăm này (vì Bà lai Việt-Nam).

Bà mời ĐỨC HỘ-PHÁP và chúng tôi ở lại dùng cơm trưa. Không thể chối-từ nên ĐỨC HỘ-PHÁP nhận lời. Ông Vagne hầu-chuyện với ĐỨC HỘ-PHÁP, Ông tỏ ý bất bình Chánh-Phủ Pháp kiếm chuyện làm khó Ông, vì Ông chủ-trương việc trao-trả Chủ-Quyền Độc-Lập cho Việt-Nam, ngày đổi Ông về dạy học ở đây thì mỗi việc gì sở Công-an cũng rình mò dòm ngó Ông luôn.

Mãn giờ học mấy đứa con Ông về, Ông kêu ra giới-thiệu chào ĐỨC HỘ-PHÁP, mấy đứa nhỏ rất ngoan lễ-phép theo Việt Nam, vì chúng nó chịu ảnh-hưởng của người Mẹ rất nhiều. Trong khi sửa-soạn dùng cơm thì Ông Thái và Bà Vagne đi kêu giây-nói qua Genève cho phái-đoàn Việt Nam và nhứt là Ông Trần-Vinh hay rằng lối 4 giờ rưỡi chiều xe ĐỨC HỘ-PHÁP đến biên-giới Suisse (Thụy-Sĩ).

2 g chiều - Cơm nước xong, ra đi là 2g chiều, con đường bắt đầu lên cao xuống thấp, đầy gò nổng ngổn-ngang, chúng tôi lên núi, càng lên càng thấy dốc đứng, cảnh vật cũng thay đổi, không còn thấy cây thường nữa mà toàn là cây thông và cây ngo. Tài xế Lucien lái xe thật giỏi, đường dốc quanh co mà lúc nào cũng thấy anh tươi cười vui-vẻ lái chiếc xe chạy một

cách nhẹ-nhàng lanh-lẹ, có nhiều chỗ xe chạy sát mé hồ quanh sườn núi, ngó lên là núi cao chón-chờ còn ngó xuống là vực thẳm mù mù, 4 giờ rưỡi chiều xe lên đến Col de Faucille (đèo lưỡi hái).

Đến giữa đèo chúng tôi ngừng xe ngắm cảnh, chỗ này cao đến 1.400 thước (1.400 mètres d'altitude) nên lạnh khá lắm, ngó xuống thấy hồ Léman và thành Genève trong sương phủ mờ-mờ, giữa một khung cảnh núi non bao bọc xem rất là ngoạn-mục. Bắt đầu từ đây xe xuống dốc lán lán. Chúng tôi đi ngang qua một đô-thị vùng núi là GEX mà châu-thành cũng vừa lớn vừa đẹp. Xe xuống dốc đến Ferney Voltaire là một tiểu đô-thị ở tại biên-giới.

Khỏi đây chừng vài trăm thước, lính Douane đón xe lại xét, xe vừa ngừng có Ô. Trần-Vinh và hai vị đại-diện cho phái-đoàn Việt Nam tại Genève đón sẵn. Ông Trần-Vinh lại nói chuyện với lính Douane rồi đi liền. Phần chúng tôi thì có đưa cho họ coi cái máy chụp hình của ĐỨC HỘ-PHÁP mới mua và xin họ ghi vào cho nhớ để tránh sự ngộ-nhận là máy của bên Suisse, chưa đóng thuế. Song, đây là Douane của Pháp.

Xe chạy được vài chục thước gặp một tập Douane khác, đó là Douane Suisse. Họ nói rất tiếng Pháp và người cũng giống người Pháp. Ông Trần-Vinh lại một phen nữa giới-thiệu ĐỨC HỘ-PHÁP và chúng tôi với họ và đem giấy thông-hành (Passeport) của mỗi người cho họ ghi ngày vào nước Suisse. Nơi đây có cậu Nguyễn-An-Mỹ là con của Ô. Nguyễn-An-Ninh rước ĐỨC HỘ-PHÁP và xin lên xe chúng tôi quá giang về Genève.

Từ biên-giới tới Genève xe chạy độ 10 km ngàn. Khi đến nơi, Ông Trần-Vinh đưa chúng tôi đến một nhà hàng gọi là Hotel Régina, sắp-đặt đầu đó xong xuôi là 5 giờ rưỡi chiều, vừa khi ấy Ông Bảo-Thế đi máy bay cũng vừa tới nhập theo đoàn. Nội đoàn đều ở từng lầu thứ tư.

5 g 30 - Cậu Nguyễn-An-Mỹ đi một lúc rồi trở lại cho hay rằng phái-đoàn Việt-Minh xin mời ĐỨC HỘ-PHÁP và nội phái-đoàn tối 8g30 dùng cơm tại trụ-sở của họ tại Versoix, Hotel le Cèdre. Nếu ĐỨC HỘ-PHÁP bằng lòng thì họ sẽ cho xe đến rước tận nơi. Ông Bảo-Thế nghe nói thì hơi dè-dự, còn tôi thì cương-quyết giục đi để biết ý họ muốn gì, vì mục-đích mình đến Genève là để quan-sát, nay thời-cơ đưa đến cho mình gặp-gỡ phái-đoàn Việt-Minh, thì có lý-do gì mà từ chối.

Hội nhau thảo-luận thì đều đồng ý đi hội, nhưng ĐỨC HỘ-PHÁP để cho phái-đoàn đi thăm dò trước rồi ĐỨC HỘ-PHÁP sẽ gặp một kỳ khác. Về cách đi thì định lấy xe nhà, song bất tiện, cậu Mỹ lại một phen nữa đi bắt liên-lạc để tìm phương-tiện. Một lúc sau cậu về cho hay rằng mình đi xe riêng đến một công-viên La Perle du Lac cách Hotel Régina một cây số rưỡi và sẽ dùng cơm nơi đó. Đàng kia anh em Việt-Minh cũng đến tại Công-Viên ấy rước mình.

9 giờ tối - Bữa nay mưa lâm-râm, mây mù bao phủ nền trời mau. Anh em Việt-Minh rước chúng tôi đến trụ-sở của họ thì Trời đã sẫm tối rồi. Chỗ họ ở là một cái Villa rộng lớn có vườn hoa chung quanh và cát dựa mé hồ Léman, cách châu-thành Genève 10 km. Nơi đây thanh-tĩnh lắm. Ngoài cửa ngõ có lính Suisse gác cũng như tất cả phái-đoàn khác vì họ có bổn-phận phải giữ trật-tự trong xứ của họ.

Tại Hotel Régina, khi ĐỨC HỘ-PHÁP đến ở thì có lính gác ngay trước cửa và có hai ba người mật-thám mặc thường phục quanh-quẩn đó luôn.

Đi rước chúng tôi là Ông Trần-Thanh-Hà, khi đến nhà, Ông đưa chúng tôi vào nghỉ ở một phòng. Vài phút sau đó Ô. Phan-Anh, Tổng-Trưởng Bộ Công-Thương, Trần-Công-Tường Tổng-Trưởng Bộ Tư-Pháp, Ông Trần-Thanh-Hà, Tổng-Thư-Ký phòng liên-lạc, Ông Bác-sĩ Lê-Văn-Chánh đều chào hỏi niềm-nở. Mới bắt đầu câu-chuyện thì có Ông Đại-Tướng Thanh-Son, Ủy-Viên Quân-Sự đến. Ông bước vô cửa bắt tay tôi. Ông Thanh Son và Tôi có biết nhau từ 10 năm nay, nhưng mấy lúc sau này không có dịp gặp nhau, nay lại mặc Đạo-Phục và để râu, thoạt đầu Ông không nhìn ra tôi đặng, còn tôi thì vẫn nhớ Ông, tuy rằng Ông ngày nay có mập và trắng hơn khi xưa.

Lúc bắt tay, tôi giữ tay Ông lại và hỏi Ông như vậy: Anh Thanh Son, Anh còn nhớ Tôi hay không? Tôi là Khoa đây. Ông nghe nhắc, nhớ lại liền nên buông tay tôi ra và nhảy Ôm tôi chặc cứng, rồi hun tôi lia-lịa và khóc đỏ mặt hết. Tôi cảm-động quá khóc theo. Trước sự-trạng ấy, ai nấy đều lẳng-lặng, hai tôi ôm nhau một hồi lâu mới buông ra. Chừng ấy Ông Thanh-Son mới nói 'từ bao lâu năm xa cách, tôi chẳng có tin Anh, nay gặp đây tôi thấy anh tiên-phong đạo-cốt tôi mừng lắm'.

Lâu ngày gặp-gỡ mặc tình chuyện-văn với nhau. Tôi nói chuyện với anh Thanh-Son, còn anh Bảo-Thế và Cậu Mỹ thì nói chuyện với Ô. Phan Anh và Trần-Công-Tường. Câu chuyện kéo dài gần tới 10 giờ mới qua phòng ăn dự tiệc. Vì ĐỨC HỘ-PHÁP không có đi, nên Ông Phạm-Văn-Đông không có ra mặt. Chỉ có nội phái-đoàn của họ tiếp-chuyện mà thôi. Bữa cơm nấu theo lối Việt lai Tàu, đồ chay có, đồ mặn có. Chỉ có một mình tôi ăn chay mà thôi. Bữa tiệc rất là thân mật, chuyện văn vui-vẻ và gây một cảm-tình nồng-hậu giữa hai phái-đoàn. Đến 11 giờ hơn mới mãn tiệc, đưa trở qua phòng khách khi nãy dùng bánh ngọt, trái cây tới hơn 12 giờ mới từ-giã ra về.

Cuộc gặp-gỡ đầu-tiên này gây một cảm-tình thân-mật và hứa hẹn tối đêm sau sẽ gặp nhau lại để thảo-luận nhiều vấn-đề khác.

Ngày 01 tháng 6 năm Giáp-Ngo (30-Juin 1954):

Sáng ngày chúng tôi hội nhau báo-cáo công-việc cho ĐỨC NGÀI hay. Bữa nay trời mưa, lạnh hơn mọi bữa, hàn thử-biểu xuống 14 độ nên buổi sáng chẳng có đi đâu.

2 g chiều - Ông Trần-Vinh đến mời ĐỨC HỘ-PHÁP đi Lausanne và đi Berne chơi. Có Ông Bảo-Thế, Ông Trần-Tuyên và Ông Thái theo, nhưng vì ba Ông đi ăn cơm chưa về nên ĐỨC NGÀI đi trước với Ông Vinh, còn ba Ông kia sẽ đi sau. Riêng phần tôi bữa ấy trong mình không khỏe nên xin ở lại.

7 g rưỡi chiều - Tôi ở nhà chờ đến tối mà không thấy Ông nào về mà trước giờ nay có cậu Nguyễn-An-Mỹ đến chờ đi hội kiến. Ai nấy lo dùng cơm rồi vô La Perle du Lac đợi xe Versoix như hôm qua.

9 g tối - Đến tại Versoix thì cũng có đủ mấy vị hôm qua đón tiếp chúng tôi. Bữa nay có lệnh ĐỨC HỘ-PHÁP, nên có Ông Trần-Tuyên và Ông Thái cùng đi với Ông Bảo-Thế, cậu Nguyễn-An-Mỹ và Tôi. Khi giới-thiệu nhau xong bắt đầu đàm luận. Tôi có ngó ý than với phái-đoàn Việt-Minh rằng "Hội-Nghị Genève lập thành cốt-yếu để giải quyết vấn-đề Việt-Nam hiện nay. Tại Hội-Nghị Genève có hai phái-đoàn của Dân-Chủ Cộng-Hòa và Phái-Đoàn của Chánh-Phủ Quốc-Gia cũng là Việt-Nam, thay vì hai phái-đoàn ấy tương-thân tương-ái với nhau để bàn-tính để tìm phương đem lại hòa-bình hạnh-phúc cho dân-tộc thì trái-lại hai bên phái-đoàn chẳng bên nào chịu nhìn-nhận nhau và coi nhau như thù-địch. Công-việc là công-việc của Việt-Nam mà đem cho chú ba-tàu là Chu-Ấn-Lai và một chú Tây là Mendès-France phân-định, hỏi vậy có thương-tưởng gì mình hay không và công-việc của họ sắp đặt có vừa lòng mình không?"

Phái-đoàn Việt-Minh trả lời rằng: "Phái-đoàn của Chánh-Phủ Quốc-Gia chẳng có tượng-trung hay đại-diện cho một thực-lực nào tất cả nên dầu có thảo-luận với họ cũng như không. Chớ như phái-đoàn Cao-Đài đây, tuy không phải một Chánh-Phủ, nhưng đại-diện cho một đoàn thể có thực-lực hơn mấy triệu tín-đồ và mấy chục ngàn binh-sĩ nên Chánh-phủ Cộng-Hòa Dân-Chủ luôn sẵn-sàng tiếp-đoán và thảo-luận các vấn-đề cần-yếu".

Chất-vấn về vấn-đề chia xẻ nước Việt Nam làm đôi thì phái-đoàn Việt-Minh giải-thích rằng: Cuộc chiến-tranh trong nước Việt Nam càng ngày càng ác-liệt. Muốn tránh cái nạn tương-sát tương-tàn thì chẳng có chi hay hơn là gạt hai đạo binh ra hai bên, không cho họ xấp lại gần nữa, tức là phân ranh-giới cho họ ở, có nơi có chỗ khỏi đụng chạm nhau rồi sẽ tổ-chức cuộc tổng tuyển-cử để thành lập Chánh-Phủ Thống-Nhứt cầm quyền trong nước. Vì có nên (theo phái-đoàn Việt-Minh) thì việc đình-chiến và phân-ranh cho Quân-Đội đôi bên đóng binh không phải là chia nước Việt Nam làm đôi mà chỉ để cho yên giấc, để tổ-chức cuộc tổng tuyển-cử mà thôi. Phái-đoàn Việt-Minh có trao cho chúng tôi bản kiến-nghị sau đây về vấn-đề khôi-phục hòa-bình ở Đông-Dương:

1. Nước Pháp công-nhận chủ-quyền và nền độc-lập của nước Việt-Nam trên toàn thể lãnh-thổ Việt Nam, cũng như chủ-quyền và nền độc-lập của Khmer và nước Pathet Lào.
2. Ký-kết một hiệp-định về việc quân-đội ngoại-quốc rút khỏi lãnh-thổ Việt Nam, Khmer và Pathet Lào trong những kỳ-hạn do hai bên đối-phương thỏa-thuận với nhau. Trước khi quân-đội rút đi, cần phải thỏa-thuận về quân-đội Pháp đóng tại Việt Nam, đặc-biệt chú trọng để cho số cứ-điểm đóng quân hết sức hạn-chế. Quân-đội Pháp không được can-thiệp vào nội-chiến các vùng đóng quân.
3. Tổ-chức Tổng tuyển-cử tự-do ở Việt Nam, Khmer và Pathet Lào để thành-lập một chánh-phủ thống-nhất trong mỗi nước. Triệu-tập hội-nghị hiệp-thương gồm đại-biểu Chánh-Phủ hai bên ở Việt Nam, Khmer và Pathet Lào để chuẩn-bị và tổ-chức cuộc tổng tuyển-cử tự-do. Hội-nghị hiệp-thương sẽ thi-hành mọi biện-pháp để bảo-đảm sự tự-do hoạt-động của các đảng-phái và tổ-chức yêu nước. Không được có sự can-thiệp bên ngoài. Thành-lập các ủy-ban địa-phương để kiểm-soát việc thành-lập và tổ-chức tuyển-cử. Trong khi chờ đợi thành-lập Chánh-Phủ duy-nhất trong mỗi nước ở Đông-Dương và sau khi hai bên đã cùng nhau căn-cứ hiệp-định đình-chiến để thương-lượng, thỏa-thuận, thì Chánh-Phủ mỗi bên sẽ quản-lý vùng mình kiểm-soát.
4. Đoàn đại-biểu nước Việt Nam Dân-Chủ Cộng-Hòa tuyên-bố: Chánh-Phủ Việt-Nam Dân-Chủ Cộng-Hòa bằng lòng xét vấn-đề nước Việt Nam Dân-Chủ Cộng-Hòa tham-gia Liên-Hiệp Pháp trên cơ-sở tự-nguyện và những điều-kiện của sự tham-gia đó. Chánh-Phủ kháng-chiến Khmer và Pathet Lào sẽ phát-biểu những tuyên-bố tương-tự.
5. Chánh-Phủ Nước Việt Nam Dân-Chủ Cộng-Hòa cũng như Chánh-Phủ kháng-chiến Khmer và Pathet Lào nhận rằng nước Pháp có những quyền-lợi kinh-tế và văn-hóa ở Việt Nam, Khmer và Pathet Lào. Sau khi thành-lập những chánh-phủ duy nhất ở Việt Nam, ở Khmer, ở Pathet Lào, các nước ấy sẽ cùng nước Pháp quy-định quan-hệ về văn-hóa của mỗi nước với Pháp theo nguyên-tắc bình-đẳng và tôn-trọng lẫn nhau.
6. Trong khi chờ đợi thành-lập chánh-phủ duy-nhất ở ba nước, quan-hệ kinh-tế và văn-hóa ở Đông-Dương và nước Pháp tạm thời giữ nguyên- vẹn như hiện nay không thay đổi. Tuy vậy, ở những vùng mà giao-thông và mậu-dịch bị cắt đứt thì hai bên sẽ thương-lượng thỏa-thuận để khôi-phục lại. Kiềm-dân mỗi bên sẽ được hưởng một chế-độ tối-huệ sẽ định sau về việc cư-trú, đi lại và làm ăn sinh-sống trên lãnh-thổ của bên kia.
7. Hai bên cam-kết sẽ không khủng-bố những người đã hợp-tác với đối-phương trong thời-gian chiến-tranh.
8. Trao đổi tù binh.
9. Trước khi thực-hiện những biện-pháp nói trong 7 điểm trên, cần phải thực-hiện đình-chiến và ký kết những hiệp-định nhằm mục-đích ấy giữa nước Pháp và mỗi nước trong ba nước: Việt Nam, Khmer, Pathet Lào, mỗi hiệp-định ấy quy-định:
Tất-cả các lực-lượng quân-sự của các đối-phương: lục-quân, hải-quân, không-quân ngưng bắn hoàn-toàn và đồng-thời trên toàn cõi Đông-Dương, hai bên sẽ thực-hiện việc điều-chỉnh các

vùng. Để bảo-đảm việc điều-chỉnh ấy hai bên sẽ không cản-trở quân-đội bên kia đi qua vùng mình để đến vùng họ đóng.

Hoàn-toàn đình chỉ việc từ ngoài chuyên vào Đông-Dương mọi bộ-đội mới, nhân-viên lục-quân, hải-quân và không-quân, các loại vũ-khí đạn-dược. Đặt sự kiểm-tra để bảo-đảm sự thực-hiện các điều-khoản của Hiệp-Định đình-chiến và nhằm những mục-đích ấy thành-lập những ủy-ban tách đôi gồm đại-biểu hai bên đối-phương trong mỗi nước Việt Nam, Khmer và Pathet Lào.

Chúng tôi xin bản kiến-nghị này về đọc kỹ và xem xét lại rồi bữa khác sẽ thảo-luận. Anh em đồng-ý. Chúng tôi cáo-từ và được đưa về gần chỗ trọ (hotel Régina). Đến đây là 1 giờ sáng.

Ngày 2 tháng 6 năm Giáp-Ngọ (01-Juillet 1954):

Trời mưa sáng và bên ngoài vẫn lạnh lối 14 độ, chúng tôi (Ông Phước (Bảo-Thế) và Thái) lấy bản kiến-nghị ra xem lại, không thấy đoạn nào quá-khích, nhưng Ô. Thái vẫn hoài-nghi. Trong lúc chúng tôi đang bàn-tán thì Ông Trần-Tuyên cũng vừa đến nên hiệp với chúng tôi để thảo-luận và sau khi bàn-cãi xong mới đưa qua phòng ĐỨC HỘ-PHÁP để trình-bày cho ĐỨC NGÀI nghe. ĐỨC NGÀI chỉ nghe sơ qua vì bận phải đi viếng phái-đoàn Quốc-Gia Việt Nam tại Hotel Bellevue nên hứa chiều sẽ xem kỹ lại.

11 g trưa - ĐỨC HỘ-PHÁP và chúng tôi đi viếng phái-đoàn Việt Nam do Ông Trần-Vinh hướng-dẫn. Đến nơi, toàn Ban đang làm việc chung quanh một bàn hột xoài lớn, đồng chào hỏi niềm-nở. Phái-đoàn gồm có Ông Trần-Văn-Đỗ (tân Trưởng Phái-đoàn, chưa lãnh việc), cùng quý Ông Nguyễn-Hoàng-Kính, Nguyễn-Văn-Kiều, Bửu-Kính, Trần-Tuyên, Đoàn-Thuận, Trần-Vinh và một nhân-viên Quân-sự là Ông Minh. ĐỨC HỘ-PHÁP ngỏ ý khuyến-khích Ông Nguyễn-Quốc-Định ráng cương-quyết trong giai-đoạn này. Ông trả lời Ông chỉ xử lý thường-vụ mà thôi. ĐỨC NGÀI còn khuyến-khích Ông tiếp-xúc với phái-đoàn Việt-Minh... ông trả lời không quyết-đoán và lập lại câu nói khi nãy.

Có điều đáng trách là Ông Đỗ, tân Trưởng Phái-đoàn vẫn có mặt mà chẳng có một ai giới-thiệu với ĐỨC NGÀI, để ĐỨC NGÀI nói với một người vô trách-nhiệm là Ô. Định. Còn Ông Đỗ thì ngồi nghe như người vô sự. Tuy vậy lời nói của ĐỨC NGÀI có ảnh hưởng đối với Ông Đỗ, vì sau khi ĐỨC HỘ-PHÁP trở về Paris rồi chợt thấy tờ Việt Nam Press đăng tin Ông tiếp-xúc với Ông Phạm-Văn-Đồng. ngày 2 tháng 6 năm Giáp-Ngọ (01-Juillet-1954). Câu chuyện giữa ĐỨC NGÀI và Phái-Đoàn Việt Nam kéo dài đến 12 giờ.

3 g chiều - Ông Ngô-Khai-Minh gọi điện-thoại báo-cáo cho ĐỨC NGÀI hay rằng có Thiếu tướng Lê-Văn-Viễn sắp qua tới. Ông Tất chưa đi kịp và Ông Trần-Quang-Vinh đã tới Ba-Lê. Ông Trần-Vinh nghe tin liền trở về Paris tiếp đón. Ông khởi hành từ Genève khoảng 5 giờ rưỡi chiều.

3g30 chiều - Cha Hoàng-Quỳnh gặp ĐỨC HỘ-PHÁP hôm nọ tại Paris, nay lại qua Genève đến thăm ĐỨC NGÀI. Ông than-thở về số phận Bùi-Chu và Phát-Diệm và trách ĐỨC QUỐC-TRƯỞNG rằng Tín-đồ Công-Giáo bên nhà đang sống trong cảnh hồi-hộp hằng ngày. Ông sang Pháp đã 20 ngày rồi mà không thể nào gặp đấng Quốc-Trưởng. Câu-chuyện kéo dài đến 4 giờ rưỡi Cha Hoàng-Quỳnh mới cáo-từ.

4g30 chiều - Ông Trần-Vinh giới-thiệu với ĐỨC NGÀI hai nhà báo một người Anh và một người Pakistan xin phỏng-vấn Đạo. ĐỨC NGÀI giải-thích đến 5 giờ 15, đồng thời trong giờ này Ông Trần-Vinh ra phi-trường về Paris.

6 giờ chiều - Chúng tôi đem các khoản trong bản kiến-nghị, của phái-đoàn Việt-Minh đã đưa ra Hội-Nghị Genève, để trình lên ĐỨC HỘ-PHÁP. ĐỨC NGÀI tu-chỉnh các khoản như sau:

Khoản thứ nhất: Hai bên, tức là Chánh-Phủ Quốc-Gia Việt Nam và Chánh-Phủ Việt Nam Dân-Chủ Cộng-Hòa phải thừa nhận lẫn nhau, không được gọi nhau là phản-nghịch hay là bù-nhìn nữa. Về chủ-quyền Quốc-Gia, phải xét lại hai hiệp-định mà Chánh-Phủ Quốc-Gia đã thâu-hoạch được.

Khoản thứ hai: Quân-đội Pháp phải rút hết ra khỏi xứ Việt-Nam. Hai Chánh-Phủ phải thỏa-hiệp nhau và định chỗ cho quân-đội Pháp đình-trú trước khi rút ra khỏi xứ Việt Nam. Ngày giờ rút binh Pháp cũng do hai Chánh-Phủ Việt Nam thỏa-hiệp quyết-định.

Khoản thứ ba: Trong cuộc tổng tuyển-cử dân chúng phải được tự-do đầu-phiếu, và cuộc tổng tuyển-cử phải đặt dưới quyền kiểm-soát của Liên-Hiệp-Quốc, các ủy-ban Địa-phương có phân-sự coi sóc tổ-chức Tổng Tuyển-Cử, phải là những ủy-ban hỗn-hợp gồm có đại-diện của Chánh-Phủ mỗi vùng.

Khoản thứ tư: Về vấn-đề Liên Hiệp-Pháp thì hai Chánh-Phủ hai vùng phải hiệp nhau để xem xét lại, bản hiệp-ước của Pháp đã ký-kết với chánh-phủ Việt-Nam.

Khoản thứ năm: Xin sửa câu: 'Tuy vậy, ở những vùng mà sự giao-thông và mậu-dịch cắt đứt thì hai bên sẽ thương-lượng thỏa-thuận để khôi-phục lại' như sau: 'Thì hai Chánh-Phủ Quốc-Gia với Chánh-Phủ Dân-Chủ Cộng-Hòa sẽ thương-lượng thỏa-thuận để khôi-phục lại, không cần có người Pháp nhúng tay vào việc nội-bộ của nước Việt Nam.

Khoản thứ sáu: Về việc không trừng-phạt và khùng-bỏ những người đã hợp-tác với đối-phương thì hai Chánh-Phủ hai vùng phải long-trọng tuyên-bố, chịu hết trách-nhiệm.

Khoản thứ bảy : Đồng ý việc trao-đổi tù-binh.

Khoản thứ tám : Về việc ngưng bắn xin chia ra ba khu:

- Bắc giao cho Chánh-Phủ Dân-Chủ Cộng-Hòa. Nam giao cho Chánh-Phủ Quốc-Gia Việt Nam.
- Một khu ở giữa trung-lập dưới quyền kiểm-soát của Quốc-tế.
- Về việc nhập-cảng quân-đội ngoại-quốc, quân-nhu, vũ-khí v.v... việc này sẽ đặt dưới quyền kiểm-soát của Ủy-ban hỗn-hợp gồm có đại-biểu của Chánh-Phủ Dân-Chủ Cộng-Hòa, Chánh-Phủ Quốc-Gia Việt Nam và đại biểu của Liên-Hiệp-Quốc.
- Về việc cấm Pháp và Mỹ can-thiệp vào việc của Việt Nam, thì lẽ tất-nhiên Trung-Cộng và Liên-Sô cùng tất cả, bất cứ nước (Ngoại-quốc) nào cũng không được nhúng tay vào nội-bộ Việt Nam.
- Các khoản xem-xét và chấp-thuận xong, ĐỨC HỘ-PHÁP lại còn dặn thêm: Vào ngày mai, gặp phái-đoàn Việt-Minh, thì phải nhấn mạnh hai Chánh-Phủ phải thừa-nhận nhau mới mong đem lại Hòa-Bình.

Ngày 3 tháng 6 năm Giáp-Ngọ (2 Juillet 1954):

Sáng ngày báo-chí Suisse đăng tin thất-thủ Bùi-Chu, Phát-Diệm. Quân-đội Pháp rút chạy xuống tàu độ-binh không kịp, phải lấy thêm ghe thuyền chở đi, còn quân Việt-Minh thì xả súng bắn theo. Binh Pháp-Việt chống cự yếu-ớt, chỉ có một vài đồn tự-vệ của Công-Giáo là chống cự mãnh-liệt, quyết tử-chiến, đến khi hết đạn phải đánh bằng dao găm cho đến tên lính cuối cùng mà chẳng có một viện-trợ vũ khí nào do Phi-Cơ Hà-Nội đưa đến.

ĐỨC HỘ-PHÁP và chúng tôi đọc hết tin ấy rất buồn vì cảnh người giết người.

10 giờ - Có vị phóng-viên báo Agence France Press (A.F.P.) đến phỏng-vấn ĐỨC NGÀI về thời cuộc trong lúc ĐỨC NGÀI đang xúc-động. ĐỨC NGÀI có mấy lời tuyên-bố mà báo Journal d'Extrême Orient ở Sai-Gon đã đăng ngày 3 Juillet, mà các báo ở Paris vẫn yên-lặng cũng là chuyện buồn cười. Số là vị phóng-viên AFP sau khi nói chuyện với ĐỨC HỘ-PHÁP xong liền đánh về cho Văn-Phòng Trung-Ương ở Paris.

Ở đây có 3 phòng: 1.- Phòng Thông-Tin, 2.- Phòng Tòa-Soạn, 3.- Phòng Chủ-Nhiệm và Quản-lý. Khi bức điện ở Genève đánh về thì phòng Thông-tin tiếp đặng thay vì đưa phòng Tòa-soạn hay phòng Chủ-nhiệm xem trước, lại sao lục gửi tuốt qua Sai-Gòn một bản, còn một bản mới đưa qua phòng Tòa-soạn. Chừng phòng Tòa-soạn xem thấy lời tuyên-bố của ĐỨC NGÀI, thì cho là quá khích nên ngăn lại không cho đăng báo, nhưng không ngăn kịp bên Sai-Gon, vì vậy mà lời tuyên-bố của ĐỨC NGÀI tại Genève làm chấn-động ở Sai-Gòn, còn ở

Paris chẳng có một ai hay biết. Theo lời tuyên-bố này, ĐỨC NGÀI phản-đối sự chia xẻ nước Việt Nam.

8 giờ tối - Tối nay sẽ hội-kiến với phái-đoàn Việt-Minh đã thảo-luận về 8 khoản trong bản kiến-nghị. Trong phái-đoàn của Đạo có Ông Trần-Tuyên, song Ông Tuyên đã về Paris hồi 4 giờ chiều và đã trả phòng rồi. Chúng tôi lấy làm lạ sự vắng mặt đột-ngột này, nhưng sáng hôm sau, Ông Thái tiếp đặng bức thư của Ông.

Đúng giờ ước hẹn, chúng tôi đến một nơi được xe phái-đoàn Việt-Minh đến rước, mấy anh em đã gặp nhau bữa trước đón tiếp, anh Thanh-Son vì bận việc nên không đến dự buổi hội này. Bắt đầu, Ông Bảo-Thế khởi chuyện (bàn về chánh-trị) hai chánh-phủ Quốc-Gia Việt Nam và Chánh-Phủ Việt Nam Dân-Chủ Cộng-Hòa, Ông Phan-Anh (Trưởng phái-đoàn Việt-Minh) không chánh-thức nhìn nhận rõ rệt Chánh-Phủ Quốc-Gia, chỉ cười và đánh trống lảng mãi.

Đêm càng khuya cuộc thảo-luận không tiến-hành được, nóng ruột vì tự biết rằng chúng tôi không thể ở đây tháng này qua tháng kia như hội-nghị Genève cho được, nên xen vào xin hỏi Ông Phan-Anh ý-nghĩa của điều thứ ba bản kiến-nghị do phái-đoàn Việt-Minh đưa ra về hai câu '... Triệu-tập một hội-nghị hiệp-thương gồm đại-biểu chánh-phủ hai bên ở Việt Nam' và về câu 'sau khi hai bên đã cùng chung nhau căn-cứ hiệp-định đình-chiến để thương-lượng thỏa-thuận, thì chánh-phủ mỗi bên sẽ quản-lý vùng mình kiểm-soát'.

Tôi nhấn mạnh chánh-phủ hai bên và Chánh-Phủ mỗi bên đây có phải là ám-chỉ Chánh-Phủ Quốc-Gia và Chánh-Phủ Dân-Chủ Cộng-Hòa hay không? Ông Phan-Anh cũng lờ đi không muốn trả lời. Ông Bảo-Thế nhấn mạnh rằng 'Ông Phan-Anh hiểu rõ lắm nhưng tại Ông không muốn nói mà thôi'. Thấy rằng việc chưa rõ rệt lắm nên xin thông-qua vấn-đề này để bàn về chuyện khác. Sau chúng tôi yêu-cầu lập một chánh-phủ thống-nhứt lâm-thời do người cầm đầu của hai chánh-phủ hiện tại hiệp nhau lo cuộc tổng tuyển-cử thì may ra mới có chỗ công-bình. Nếu chánh-phủ mỗi vùng cứ tổ-chức riêng biệt thì không sao tránh khỏi sự bất công và dân-chúng cũng không đặng tự-do đầu-phiếu. Ông Phan-Anh vẫn đánh trống lảng còn Ông Bảo-Thế thì cứ đeo đuổi theo vấn-đề hai Chánh-Phủ, câu-chuyện đòng đưa cho đến khuya chúng tôi từ-giã ra về mà trong lòng vẫn băn-khoăn.

Ngày 4 tháng 6 năm Giáp-Ngọ (3 Juillet 1954):

Sáng nay trời trong mây tạnh, Tôi qua phòng ĐỨC HỘ-PHÁP báo-cáo công việc đêm hôm. Khi ĐỨC NGÀI nghe nói rằng vấn-đề hai Chánh-Phủ không thừa-nhận nhau, ĐỨC NGÀI tỏ ý bất mãn. Thấy vậy tôi dâng ý-kiến nên thảo một bức thư gửi cho phái-đoàn Việt-Minh để bày-tỏ tình-trạng hiện-tại để cho có một bằng chứng về sau. ĐỨC NGÀI bằng lòng và dạy

thảo một bức thư giao cho Ông Bảo-Thế ký tên. Khi qua phòng, Ông Bảo-Thế trách tôi sao lại bày ra vụ viết thư làm chi cho thêm khó lòng. Tuy nói vậy rồi Ông cũng thảo ra một bức trong đó tôi giúp vài ý-kiến, đến chiều bức thư vừa xong, chưa chép sạch.

4 g chiều - Trời sáng tốt, một vì lo tiếp khách mỗi ngày như bông-vụ, ĐỨC HỘ-PHÁP đi dạo vườn hoa hường có Ông Pech theo (Ông này từ Paris mới qua giúp Bà Pech rửa bớt hình).

Sau khi ĐỨC NGÀI đi dạo, chúng tôi (Tôi và Ông Bảo-Thế) ngắm về phía cửa sổ thoát thấy hai cái xe ngựa, xe song mã kiểu xưa đậu dưới đường, đây là xe cho mướn đi dạo mười quan một giờ. Mướn xong chúng tôi cho xe qua vườn hoa thì gặp ĐỨC NGÀI.

Ngày 5 tháng 6 năm Giáp-Ngọ (Dimanche 4 Juillet 1954):

Sáng ngày tôi và Ông Bảo-Thế hội nhau đi xem lại bức thư và trình cho ĐỨC NGÀI xem, ĐỨC NGÀI có tu-chỉnh lại vài chỗ trước khi chúng tôi gửi cho phái-đoàn Việt-Minh.

Bức thư đó như vậy:

Kính gởi Ông Tổng-Trưởng Phan-Anh và Quý Ông Nhân-Viên
Phái-Đoàn Chánh-Phủ Việt Nam Dân-Chủ Cộng-Hòa tại Genève.

Kính quý Ông,

Nghĩ vì muốn mưu cầu hòa-bình và hạnh-phúc cho dân-tộc Việt Nam đã chín năm thống-khổ, chúng tôi không ngần-ngại đến đây gây cuộc tiếp xúc với quý Ông đặng cùng nhau áp-dụng những phương-pháp thực-tế để chấm dứt chiến-tranh.

Trong những cuộc tiếp xúc vừa qua, chúng tôi nhận thức thiện-chí của quý Ông, cũng như quý Ông nhận thức thiện chí của chúng tôi, làm cho chúng tôi đều được hài lòng, chúng tôi hân-hạnh để lời cảm ơn quý Ông.

Có một điều thắc-mắc là dầu muốn dầu không trong xứ Việt Nam yêu-quí của chúng ta đã có hai chánh phủ đối-lập là Chánh-Phủ Việt Nam Dân-Chủ Cộng-Hòa và Chánh-Phủ Quốc-Gia Việt Nam. Cả hai chánh-phủ không đồng ý-chí và tranh-tụng chống-báng nhau chớ không đặng khéo-léo nương nhau như trong lập-trường tranh-đấu của Soekarno và Sharyar nơi Nam-Dương Quần-Đảo.

Trong cuộc lật-đổ chánh-quyền Pháp-thuộc, ta đã hi-sinh xương máu bởi nạn tương-tàn tương-sát nhiều hơn là sự hi-sinh chiến-tranh với Pháp nên mới biến hình một phần tranh đấu

võ-lực và một phần tranh-đấu chánh-trị. Nếu không khéo tính, thời-cuộc sẽ đưa đẩy ta đến một cảnh-tượng như Triều-Tiên buổi nọ.

Thăm-khở cho dân-tộc Việt Nam là hai Chánh-Phủ ấy không thừa-nhận lẫn nhau đặng đi đến một cuộc triệu-tập hội-nghị hiệp-đồng đàm-phán ngõ hầu lập thành chánh-phủ thống-nhứt.

Lẽ dĩ-nhiên theo ý-kiến của ĐỨC HỘ-PHÁP thì hai bên phải được đồng danh, đồng đảng, đồng ý, đồng tình thảo-luận những biện-pháp cụ-thể để chấm-dứt chiến-tranh. Thiết-tưởng việc nội-bộ của Việt Nam nên để cho dân-tộc trọn chủ-quyền xử-liệu, còn như để nước Việt Nam làm bãi chiến-trường cho ngoại-quốc phân-tranh quyền-lợi và tư-tưởng chủ-nghĩa bất sách.

Trong cuộc tranh-đấu giải-ách lệ thuộc nước nhà thâu quyền độc-lập thì về mặt kháng-chiến cũng như mặt thương-thuyết thâu-hoạch một thắng-lợi vĩ-vang cao-trọng đôi cùng quốc-tế. Hội-nghị Genève đã chứng-thật điều ấy, nếu ta biết tự-trọng, tự quyền, tự mình định-liệu mạng-vận tương-lai thì giá-trị ấy mới về ta toại-hưởng, còn như trái lại để có kẻ ngoại-nhơn nhúng tay vào đó, thì tự nơi ta đã tỏ thái-độ trước mặt quốc-tế rằng ta còn tinh-thần lệ-thuộc.

Vì lẽ Đạo, vì tiền-đề Tổ-Quốc giống-nòi, chớ không vì công danh, vì quyền-lợi hay là vì ai nên chúng tôi đứng ra đảm-nhận mối dây liên-kết này xin quý Ông để tâm xét-đoán.

Nay kính.

Bức thư viết xong, được Ông Bảo-Thế ký tên gửi cho phái-đoàn Việt-Minh và sau khi ĐỨC NGÀI chuẩn-phê.

4 giờ chiều - ĐỨC NGÀI định rằng trước khi trở về Paris phải mời phái-đoàn Việt-Minh dùng lại bữa cơm với ĐỨC NGÀI và phái-đoàn của Đạo tại nhà hàng nào tùy ý định của anh em bên ấy, nên cho Ông Thái đến Hotel d'Angleterre tiếp-xúc và mời dự tiệc. Ông Trần-Thanh-Hà (liên-lạc-viên) xin để báo-cáo cho Trưởng Phái-Đoàn hay rồi sẽ trả lời sau.

Ngày 06 tháng 6 năm Giáp-Ngo (05 Juillet 1954):

2 g trưa - Ông Trần-Thanh-Hà cho biết rằng tại Genève không có nhà hàng nào có thể làm nơi gặp-gỡ thuận-tiện, nên nhơn-danh phái-đoàn Việt-Minh thỉnh ĐỨC HỘ-PHÁP đến tại trụ-sở của họ tại Versoix như mấy kỳ trước. Ông Trần-Thanh-Hà yêu-cầu tôi bạch với ĐỨC HỘ-PHÁP xin cho phép Ông ra mắt ĐỨC NGÀI để tỏ bày câu chuyện. ĐỨC NGÀI chấp-thuận mời Ông Trần-Thanh-Hà.

Ông Trần-Thanh-Hà thỉnh ĐỨC HỘ-PHÁP đến tại trụ-sở Versoix. ĐỨC HỘ-PHÁP nhận lời nhưng từ khước việc đãi cơm, Ông hứa sẽ đem xe đến rước.

3 g 30 chiều - Tổng-Thư-Ký của Ông Dejean mời ĐỨC NGÀI đến viếng phái-đoàn Pháp tại Genève.

5 g 30 chiều - Ông Tổng-Trưởng Nguyễn-Đắc-Khê đến viếng ĐỨC HỘ-PHÁP. Ông Khê hứa lo công-việc tiếp-xúc với phái-đoàn Pháp.

6 g 30 chiều - ĐỨC NGÀI đi xe song mã đến nhà hàng La Perle du Lac để hứng mát và dùng bữa. Xe đi tốn 5 francs Suisse, nhằm 430 francs Francais. Khi dùng cơm nửa chừng, có cậu Nguyễn An Mỹ đến, rồi Ông Hà cũng đến chờ chúng tôi.

9 g tối - Trời mưa, bên ngoài lạnh thấu xương, chúng tôi lên xe đi liền. Vì đông nên anh em Việt-Minh đem tới hai xe để rước chúng tôi, đến trụ-sở Versoix trời đã tối. Ông Phạm Văn Đồng và trọn phái-đoàn không nệ trời mưa đón ĐỨC HỘ-PHÁP tại sân vào phòng khách. ĐỨC HỘ-PHÁP và Ông Phạm Văn Đồng ngồi chung một cái ghế dài lớn ngó mặt ngay vô bức chân dung cụ Hồ Chí Minh, Ông Phan Anh ngồi phía mặt ĐỨC HỘ-PHÁP và bên cạnh ĐỨC NGÀI Ông Bảo-Thế phía trái kế Ông Phạm Văn Đồng. Sau lưng Ông Phan-Anh có Ông Việt-Phương lấy tóc-ký. Ngồi vòng quanh và đối-diện với chỗ ghế ĐỨC HỘ-PHÁP và Ông Phạm-Văn-Đồng có cậu Nguyễn-An-Mỹ (ngồi gần Ông Việt-Phương), Ông Trần-Thanh-Hà, Ông Trung-Tá Thái, Ông Trần-Công-Tường và Tôi. ĐỨC HỘ-PHÁP bắt đầu câu-chuyện hỏi phái-đoàn Việt-Minh có liên-đới gì về việc thừa-nhận Chánh-Phủ Quốc-Gia không? thì Ông Phạm-Văn-Đồng vui-vẻ trả lời rằng theo điều thứ ba trong bản kiến-nghị có nói về việc triệu-tập hội-nghị hiệp-thương gồm đại-biểu chánh-phủ hai bên ở Việt Nam tỏ rằng theo nguyên-tắc chánh-phủ hai bên vẫn được thừa-nhận.

ĐỨC HỘ-PHÁP day qua trách chúng tôi sao lại nói với ĐỨC NGÀI rằng anh em bên phái-đoàn Việt-Minh không thừa-nhận chánh-phủ Quốc-Gia. Thiếu chút nữa làm sai-lạc hết ý-nghĩa. Ông Bảo-Thế xin phép ĐỨC NGÀI cho hỏi Ông Phan-Anh, có phải hôm nọ Ông không có lúc nào chịu thừa-nhận chánh-phủ Quốc-Gia một cách rõ-rệt? Ông Phan-Anh vẫn làm thỉnh mà cười thôi. Tôi thấy vậy hiểu ngay rằng hôm nọ Ông Phan-Anh không dám tự mình thừa-nhận Chánh-Phủ Việt-Nam, vì Ông không phải là Trưởng Phái-Đoàn, lại nữa việc ấy bất ngờ Ông không kịp hỏi ý-kiến của Ông Phạm-Văn-Đồng là Trưởng Phái-Đoàn, thành-thử Ông chỉ giữ một thái-độ úp-mở mà thôi, nghĩa là không thừa-nhận mà cũng không bài-bác. Nhận thấy cuộc hội-đàm có phần xoay-chiều nên tôi để lời cảm ơn Ông Phạm-Văn-Đồng có thiện-ý dung-hòa, nhưng xin cho Ông biết rằng trong sở-hành của Chánh-Phủ, lắm khi không đúng như lời nói, bằng có là tại hội-nghị trung giá phái-đoàn Việt-Minh không nhìn nhận cho phái-đoàn chánh-phủ Quốc-Gia đi với cây cờ của họ. Ông Phạm-Văn-Đồng xây qua

nói với ĐỨC HỘ-PHÁP như vậy: 'ĐỨC HỘ-PHÁP thử nghĩ coi biểu tôi phải nhìn nhận Ngô-Dinh-Diệm . . . thì làm sao đặng, vì họ không có đại-diện cho một thực-lực, cho một ai hết, chớ như Đạo Cao-Đài đây, có một thực-lực hơn mấy triệu tín-đồ và một quân-đội mấy chục ngàn người, thì chúng tôi sẵn-sàng tiếp đón và thảo-luận tất cả mọi vấn-đề'.

Chất-vấn về vấn-đề chia đôi cương-thổ thì Ông Phạm-Văn-Đồng cho biết rằng: giới-hạn cốt-yếu là để đình-chiến rồi sẽ tổ-chức cuộc tổng tuyên-cử để lập thành chánh-phủ thống-nhứt cho toàn lãnh-thổ Việt Nam, chớ không phải chia rẽ, và đề-cập nơi tám khoản trong bản kiến-nghị đã đưa ra hội-nghị Genève để lập lại hòa-bình trong nước. Thừa dịp đó Tôi cho Ông Phạm-Văn-Đồng biết trình-độ dân-tộc Việt Nam chưa dung nạp trước thuyết cộng-sản và một số đông người vì sợ cộng-sản, không về ở với chế-độ ấy được, nhưng không đủ sức chống lại thành ra buộc mình phải nương-dựa vào một thế-lực khác, dầu Pháp hay Mỹ cũng vậy. Muốn cho họ đừng chạy theo người khác thì chẳng nên buộc tội họ là Việt-gian hay phản-quốc mà chỉ nên làm cách nào cho họ hết sợ mới đặng. Ông Phạm-Văn-Đồng cười và nói rằng: 'họ đã sợ mà còn có người hù nữa' và dạy qua ĐỨC HỘ-PHÁP, hỏi ĐỨC NGÀI bị ai hù có sợ hay không? ĐỨC NGÀI nói rằng: 'nếu tôi sợ thì tôi không có đến đây'. Chúng tôi có nhắc cho Anh em Việt-Minh biết rằng cái công kháng-chiến của họ, quốc-dân không quên, nhưng họ phải làm thế nào cho cuộc giải-phóng dân-tộc cho trọn vẹn chớ đừng gỡ ách này rồi mang cái gông khác hay là đuổi cậu Pháp rồi rước chú Tàu về thì không ăn thua gì và quốc-dân sẽ phán-đoán việc đó. Anh em Việt-Minh nói rằng họ biết việc đó và không để xảy ra đâu.

Chuyện-văn đến 11 giờ, Ông Phạm-Văn-Đồng mời ĐỨC HỘ-PHÁP và đoàn tùy-tùng sang phòng bên cạnh dùng cháo chay và đồ ngọt. Khi sửa-soạn ra về tôi nói với Ông Phạm-Văn-Đồng rằng: 'Cuộc gặp-gỡ hôm nay có tư-cách chánh-trị, nhưng thật ra có phần thân-mật rất nhiều vì giữa ĐỨC HỘ-PHÁP và Ông Phạm-Văn-Đồng có tình đồng tông. Luôn dịp ĐỨC HỘ-PHÁP nói tiếp rằng: 'đồng họ Phạm luôn luôn phải trúng nghe không. Ông Đồng cười, ĐỨC NGÀI còn tiếp: 'Tôi đã có cất rồi một nhà thờ Tông-đường họ Phạm ở Tòa-Thánh, vậy chừng yên rồi Ông nhớ về đó"ù. Ông cười và nói: 'Dạ, chừng đó sẽ về'. Trước khi ra đi, Ông Đồng ôm ĐỨC HỘ-PHÁP mà hun hồi lâu rồi mới buông ra. Toàn phái-đoàn đưa chúng tôi ra tận xe. Về đến phòng hơn 12 giờ đêm, ĐỨC HỘ-PHÁP có vẻ hài lòng về cuộc gặp-gỡ này.

Ngày 7 tháng 6 năm Giáp-Ngọ (6 Juillet 1954):

10 g sáng - Phái-đoàn Việt Nam cho hay rằng đúng 12 giờ Ông Chauvel, Trưởng-phái- đoàn Pháp tiếp ĐỨC NGÀI tại Văn-Phòng ở Hotel Bacage. Phái-đoàn đúng 12 giờ đến tại Hotel Régina rước ĐỨC NGÀI đi.

Đến nơi Ông Chauvel (Trưởng Phái-đoàn) và một Ông nữa, không biết tên, ra tiếp. Bắt đầu câu chuyện, ĐỨC HỘ-PHÁP nói với Ông Chauvel rằng: 'chiều hôm qua Tôi có gặp Ông

Phạm-Văn-Đồng'. Ông Chauvel tỏ vẻ ngạc-nhiên và hỏi ĐỨC NGÀI gặp Ông Phạm-Văn-Đồng thế nào thì ĐỨC NGÀI nói: 'rất hài lòng'. Trong lúc nói chuyện ĐỨC NGÀI có cho Ông Chauvel biết rằng nước Pháp cần giữ giá-trị của mình, không nên thương-thuyết với Việt-Minh và phải đưa chánh-phủ Quốc-Gia ra thương-thuyết, vì công việc này là công việc nội-bộ của dân-tộc Việt Nam, phải để cho dân-tộc Việt Nam xử-định mà thôi. ĐỨC NGÀI còn nói với Ông Chauvel một câu rất lý thú là: 'Ne mettez pas vos doigts dans le panier de crabes. (Nghĩa là: xin Ông đừng để tay vào giỏ đựng cua). ĐỨC NGÀI muốn cho Ông Chauvel biết rằng: 'Việc nước Nhà tôi khó lắm, nếu Ông xía vào thì chẳng khác nào Ông thọc tay vào một giỏ đựng đầy cua, không thể tránh khỏi bị cua kẹp, không rút tay ra đặng. Nói chuyện với Ông Chauvel đến 1 giờ.

3 giờ chiều - Ông Bảo-Thế hiệp với Phái-đoàn Việt Nam dự phiên đại-hội tại Hội- Quốc-Liên (Palais des Nations) gọi là hội-nghị Genève. Về sau Ông Bảo-Thế và phái-đoàn Việt Nam có thuật lại cho ĐỨC HỘ-PHÁP nghe rằng: Phái-đoàn Việt Nam vào hội-nghị trước, phái-đoàn Việt-Minh đến sau. Khi bước vào, phái-đoàn Việt-Minh do Ông Phạm-Văn-Đồng dẫn đầu, thấy bên hàng ngũ Việt Nam có Ông Bảo-Thế họ cúi đầu chào lễ-phép và còn cười duyên với nhau. Phái-đoàn Việt-Nam bất thình lình cũng chào lại làm cho toàn hội đều ngạc-nhiên, vì từ khi mở cuộc hội-nghị Genève này thì hai phái-đoàn Việt Nam và Việt-Minh coi nhau như thù địch và chưa từng chào hỏi nhau lần nào. Về sau người ta mới biết nhờ có Đạo Cao-Đài mới đem lại thiện cảm giữa hai phái-đoàn.

Sau khi ĐỨC HỘ-PHÁP về Paris rồi, Ông Trần-Văn-Đỗ, Trưởng phái-đoàn Việt Nam cũng được gặp mặt với Ông Phạm-Văn-Đồng. Sau nữa Cựu Thủ-Tướng Trần-Văn-Hữu qua Genève cũng xin gặp Phạm-Văn-Đồng một lần nữa.

4 g chiều - ĐỨC HỘ-PHÁP và phái-đoàn ra phi-trường đáp phi-cơ trở về Paris. Bữa nay hội-nghị bế-mạc sớm, nên (5g30) trước khi chúng tôi lên phi-cơ, Ông Bảo-Thế và mấy vị Đại-diện phái-đoàn Việt Nam theo đưa ĐỨC HỘ-PHÁP, thuật chuyện gặp phái-đoàn Việt-Minh với sự niềm-nở ân-cần.

6g chiều - Phi-cơ cất cánh bay và một giờ sau đáp xuống phi-trường Orly. Trời mưa và lạnh, nhưng anh em đến rước ĐỨC NGÀI rất đông, có Thiếu-Tướng Lê-Văn-Viễn (Bình-Xuyên), Ông Trần-Vinh (Trưởng Ban Nghi-Lễ), Ông Trần-Văn-Ân, ông Trần-Quang-Vinh và nhiều nhơn-vật khác.

Ngày 8 tháng 6 năm Giáp-Ngo (7 Juillet 1954):

Phái-đoàn về xe, ghé nghỉ đêm tại Dijon, sáng ngày sau về đến Paris.

11 g trưa - Thiếu-Tướng Lê-Văn-Viễn viếng ĐỨC HỘ-PHÁP để báo cáo tình-hình nước nhà và cuộc tiếp-xúc của Ông với ĐỨC-QUỐC-TRUỞNG. ĐỨC HỘ-PHÁP mời riêng Ông vào phòng tư nói chuyện và có mật lệnh cho Thiếu-Tướng về trước sắp đặt công việc.

12 giờ - ĐỨC HỘ-PHÁP mời Thiếu-Tướng Lê Văn Viễn đến dùng cơm tại nhà hàng. Bữa tiệc có Quý Ông: Thiếu-Tướng Lê-Văn-Viễn, Trần-Văn-Ân, Đỗ-Hữu-Tân, Trần-Quang-Vinh và trọn phái-đoàn tùy-tùng ĐỨC HỘ-PHÁP.

4g chiều - Ông Cựu Thủ-Tướng Trần-Văn-Hữu đến viếng ĐỨC HỘ-PHÁP nói chuyện trọn một giờ đồng hồ. Cựu Thủ-Tướng mời ĐỨC HỘ-PHÁP và phái-đoàn chiều thứ sáu 9 Juillet 1954 đến Hotel Raphael dùng cơm.

5g chiều - Ông Đỗ-Đức-Hổ và Ông Pierre Max đến nói chuyện về tờ báo 'Defense du Việt Nam'. Hai Ông này tính tình còn nóng nảy và quen theo lối viết văn chỉ trích chạm nhiều nhọn-vật Pháp-Việt, nên ĐỨC NGÀI không bằng lòng và trách sao hai Ông làm mich lòng thiên-hạ làm chi. ĐỨC NGÀI có cho biết rằng chánh-sách của ĐỨC NGÀI là bất bạo-động (non-violence) và ĐỨC NGÀI còn nhấn mạnh rằng sự bất bạo-động của ĐỨC NGÀI có thể đi xa hơn sự bất bạo-động của Thánh GANDHI, vì sự bất bạo-động của Gandhi còn chọc tức người ta và gây sự bạo-động (non violence provocante). ĐỨC NGÀI dạy phải bỏ hết mấy số báo đã in lỗi và chỉnh-đón bài vở trình cho ĐỨC NGÀI xem rồi mới ấn loát số mới.

7g chiều - Ông Raphael Leygues, Nghị-viên Liên-Hiệp-Pháp (Conseiller de L'Union Francaise) đến thăm và mời ĐỨC NGÀI chiều thứ hai 12 Juillet 1954 đến nhà Ông dự bữa cơm thân mật, câu chuyện tâm đầu ý hiệp, và khi tối đưa xuống lầu Ông còn nói rằng ĐỨC HỘ-PHÁP là nhọn-vật anh-dũng (Forte personnalité).

Ngày 9 tháng 6 năm Giáp-Ngọ (8 Juillet 1954):

10 g trưa - Ông Phạm Lê-Bông đến báo-cáo tình-hình ở Paris từ ngày ĐỨC HỘ-PHÁP đi Genève. Ông cũng cho ĐỨC NGÀI biết những sự tiếp-xúc của Ông với ĐỨC QUỐC-TRUỞNG và nhọn-vật Pháp. Ông cũng cho biết Ông Guy La Chambre là Tổng-Trưởng Bộ Liên-Quốc Pháp (Ministre des États Associés) hiện đang ở Genève muốn gặp ĐỨC NGÀI và xin ĐỨC NGÀI qui-định ngày giờ và vị trí giản-tiện, ĐỨC NGÀI hứa sẽ tính sau.

2 giờ trưa - Ông Tòa Weil và Phó Lãnh-Sự Tàu ở Paris đến thăm ĐỨC NGÀI và tỏ bày rằng Tổng-Tài Trưởng-Giới-Thạch có đánh điện qua Paris mời ĐỨC NGÀI khi về Việt Nam, nhọn ngày giờ sang Đài Loan chơi. ĐỨC NGÀI nhận lời, vị Phó Lãnh-Sự cũng mời ĐỨC NGÀI bữa nào rảnh, quá bộ lại Lãnh-Sự Quán Tàu chơi và cho biết Ông Chánh Lãnh-Sự, ĐỨC HỘ-PHÁP hứa sẽ cho hay trước ngày giờ đến.

5 giờ chiều - Ông Nguyễn Mạnh-Hà (ở Cao-Ủy-Phủ Việt Nam) viếng ĐỨC HỘ-PHÁP và cho hay rằng cựu Thủ-Tướng BỬU-LỘC đã trở qua lãnh nhiệm-vụ Cao-Ủy-Việt Nam. Người kính lời chào ĐỨC NGÀI. Ông nói chuyện nửa tiếng đồng-hồ.

7 giờ chiều - Ông Grand phóng viên báo A.F.P. (Agence France Press) đến phỏng-vấn ĐỨC NGÀI về việc đi Genève, nhơn-dịp Ông mới nói rõ vì sao lời tuyên-bố của ĐỨC NGÀI tại Genève mà báo Journal d'Extrême Orient đã đăng, còn báo bên Pháp lại tuyệt-nhiên yên-lặng. Điều này Tôi đã nói rõ ngày 2 Juillet 1954. Ông hầu chuyện với ĐỨC HỘ-PHÁP đến 8 giờ mới ra về. ĐỨC NGÀI dùng cơm chiều rồi nghỉ.

Ngày 10 tháng 6 năm Giáp-Ngọ (9 Juillet 1954):

10g sáng - ĐỨC HỘ-PHÁP đánh điện cho ĐỨC QUỐC-TRƯỞNG xin hầu chuyện nhưng Quốc-Trưởng đi vắng. Ông Nguyễn-Xuân-Quảng hứa ngày mai lỗi 10 giờ sẽ trả lời.

10 g 30 sáng - Hai người bán máy xay đá và rouleau cán đường đem các kiểu trình cho ĐỨC NGÀI xem, ĐỨC NGÀI chọn một kiểu máy xay đá và một rouleau chạy mazout. Ông Ngô Khai-Minh đang xin phép mua hai cái máy ấy chở về Tòa-Thánh.

11 g trưa - Ông Cao Văn-Sến, bạn thân của Cựu Thủ-Tướng Nguyễn-Văn-Tâm đến chào ĐỨC HỘ-PHÁP và bàn về thời cuộc. Nghĩ cũng buồn cười là đến buổi này Ông vẫn còn trung-thành với thuyết Nam-Kỳ Quốc, tuy là ý-nghĩ lạc-hậu, nhưng rồi đây thời-cuộc sẽ đưa đẩy đến chỗ chia xẻ nước VN làm đôi. Ông nói chuyện với ĐỨC HỘ-PHÁP lỗi nửa giờ.

12 giờ trưa - Ông Thiếu-Tá Diệp đặng Bộ Tham-Muru Quân Đội Cao-Đài ủy-nhiệm lo về kinh-tế quân-đội, đáp phi-cơ sang Paris.

3 g chiều - Ông Diệp trình-diện với ĐỨC HỘ-PHÁP bị ĐỨC HỘ-PHÁP quở. Vụ xin carte gọi bạc làm cho Đạo phải mang tiếng, ĐỨC NGÀI có giao cho Ông Diệp giấy tờ của Nhà Đương-Cuộc gọi cho ĐỨC NGÀI, cho biết danh-sách những người mà Cơ-Thánh-Vệ đã mượn danh để gọi bạc sang Pháp, có luôn cả danh-sách những người đứng tên bên Pháp để lãnh tiền. ĐỨC NGÀI dạy Ông Diệp phải điều tra vụ này rồi phúc báo cho ĐỨC NGÀI rõ.

7 g chiều - Các bạn Raoul Chabrol, Simone Baus và con là Janine Baus đến thăm ĐỨC HỘ-PHÁP, mừng rỡ và ngỏ ý xin nhập-môn. ĐỨC NGÀI định tối thứ năm, 15 Juillet lỗi 9 giờ sẽ làm phép lập-thệ nhập-môn. Họ định thỉnh ĐỨC HỘ-PHÁP đến tại nhà của Bà Simone Baus làm lễ. Vì họ quỵn-luỵn với ĐỨC NGÀI nên trễ giờ hẹn bữa cơm của Cựu Thủ-Tướng

Trần-Văn-Hữu. Ông Minh lanh-trí kêu điện-thoại cho hay rằng ĐỨC NGÀI lỡ bị khách, đến 8 giờ 30 mới nhập tiệc.

8 g 30 chiều - Xe ĐỨC HỘ-PHÁP đến, đã có mấy Ông chờ sẵn như Thiếu-Tướng Lê-Văn-Viễn, Tổng-Trưởng Trần-Văn-Văn, Ông Trần-Văn-Ân, và nhiều người khác, buổi tiệc thân mật kéo dài đến 11 giờ.

BBT : *đọc thêm về **Bảy Viễn***

Bách khoa toàn thư mở Wikipedia

Bảy Viễn (1904-1970) là tên của một tướng cướp lừng danh trước năm 1945, về sau tham gia tổ chức lực lượng vũ trang chống Pháp, sau ly khai trở về hợp tác với chính quyền Bảo Đại. Bảy Viễn cũng là thủ lĩnh của lực lượng Bình Xuyên chống đối và bị Ngô Đình Diệm dẹp tan vào năm 1955.

Tung hoành ngang dọc

Bảy Viễn tên thật là Lê Văn Viễn, sinh năm Giáp Thìn (1904) tại Phong Đức, quận Cần Giuộc, tỉnh Chợ Lớn (nay là Quận 8, Tp. Hồ Chí Minh).

- Năm 1921, Bảy Viễn vào tù lần đầu với bản án 20 ngày tù giam khi mới 17 tuổi do phạm tội trộm xe đạp.*
- Năm 1927, Bảy Viễn phạm tội hành hung người khác và bị phạt giam 2 tháng tù.*
- Năm 1936, Bảy Viễn bị chính quyền Nam Kỳ tuyên án 12 năm khổ sai đày đi Côn Đảo do tội cướp có vũ trang (súng). Tuy nhiên, đến năm 1940, Bảy Viễn vượt ngục thành công về đất liền sau 4 lần thất bại.*
- Năm 1942, Bảy Viễn bị bắt trong vụ tổ chức cướp xưởng mộc Bình Triệu. Tòa án tuyên phạt 12 năm khổ sai cộng thêm 8 năm còn thiếu trước đây là 20 năm.*

Tham gia kháng chiến

Năm 1945 tham gia kháng chiến chống Pháp và trở thành Chi đội trưởng Chi đội 9 thuộc Liên khu Bình Xuyên, do Ba Dương (tức Dương Văn Dương) làm Tổng chỉ huy.

Ngày 20 tháng 2 năm 1946 Ba Dương hy sinh trong một trận chống càn của Pháp ở Bến Tre khi chỉ huy một bộ phận quân Bình Xuyên vượt sông Soài Rạp từ Rừng Sác về cứu nguy cho mặt trận An Hóa - Giao Hòa. Sau khi Ba Dương hy sinh, Bảy Viễn vận động để nắm chức Tư lệnh Bình Xuyên nhưng một số cán bộ chỉ huy trưởng các chi đội Bình Xuyên đã không tán thành.

Ngày 12 tháng 4 năm 1946, Nguyễn Bình, Tư lệnh các lực lượng vũ trang Nam bộ ký quyết định phong cho Năm Hà (tức Dương Văn Hà em cùng cha khác mẹ với Dương Văn Dương) làm Tư lệnh lực lượng Bình Xuyên thay cho Ba Dương.

Tháng 5 năm 1946 Nguyễn Bình ký quyết định phong cho Bảy Viễn làm Khu Bộ phó chiến khu 7 với ý định tách Bảy Viễn ra khỏi vị trí trực tiếp chỉ huy lực lượng Bình Xuyên và để Bảy Viễn không bắt

mãn bỏ kháng chiến về với Pháp.

Tháng 12 năm 1947, Trung tá Savani (Phòng Nhì Pháp) cho người bí mật tiếp xúc với Bảy Viễn để chuẩn bị lập Chiến khu Quốc gia Rừng Sác.

Cuối tháng 5 năm 1948 Bảy Viễn mang hai đại đội võ trang mạnh, thân tín nhất, có cả trung liên và đại liên, từ Rừng Sác, vượt sông Soài Rạp, băng qua lộ 4, xuôi theo dòng kênh Dương Văn Dương (Lagrange) đến căn cứ địa của Nam Bộ, tại làng Nhơn Hòa Lập để họp và nhận chức Khu bộ trưởng Chiến khu 7.

Tại cuộc họp Trung Tướng Nguyễn Bình quyết định giải tán tổ chức Bình Xuyên phiên chế thành các Trung đoàn Vệ Quốc Đoàn để phá tan âm mưu chia rẽ quốc gia và Việt Minh của Phòng nhì Pháp. Bảy Viễn phản đối quyết liệt.

Về thành

Rạng sáng ngày 27 tháng 5 năm 1948, Bảy Viễn đã âm thầm rút quân Bình Xuyên rời chiến khu Đồng Tháp đến Đông Thành nơi Chi đội 4 của Mười Trí (bạn thân Bảy Viễn) đóng quân và cho bạn biết ý định về hợp tác với Pháp. Mười Trí không ngăn cản nhưng âm thầm phân tán lực lượng võ trang của Bảy Viễn. Cho nên khi rút về tới xã Hưng Long, huyện Bình Chánh, Bảy Viễn chỉ còn có hai trung đội.

Sau khi về hợp tác với Pháp, Bảy Viễn được Tướng De la Tour gán lon Đại tá.

Năm 1952, Bảo Đại phong cho Bảy Viễn cấp bậc Thiếu tướng 2 sao (Général de Brigade).

Bị trấn áp và lưu vong

Năm 1955 quân đội Ngô Đình Diệm tảo thanh quân Bình Xuyên và các giáo phái, Bảy Viễn đào thoát sang Pháp.

Năm 1970 Bảy Viễn qua đời tại Paris.

Ai nấy đều vui lòng chấp-thuận thân-nhận bản Tuyên-Ngôn này và sẽ gài vào bản vi-bằng. Sau đó Bà Quản-Lý Institut du Bleu Léman mời ra sân (terrasse) uống trà dùng bánh và đàm đạo. Trời tốt, bên này người ta ưa thích ra sân phơi nắng cho ấm. ĐỨC HỘ-PHÁP nhơn dịp ấy thuyết minh giáo-lý cho mọi người nghe. Họ để ý và hoan-nghinh Giáo-lý Cao-Đài lắm, họ hi-vọng mỗi Đạo này dung hợp các Tôn-Giáo trên hoàn-vũ.

Bây giờ họ mới cho biết rằng Ông Narada Théra làm cho họ bất mãn lắm vì những chuyện cầu kỳ của Ông. Ông bắt người ta phải dung com, dung nước. Bữa trước Ông nặng đầu, xin một viên thuốc mà cũng phải có người dung cho Ông mới chịu uống, y như lúc Ông qua Saigon và lên Tòa-Thánh buổi nọ làm cho người Âu-Châu bất mãn lắm. Đã vậy, với tánh hiếu-kỳ của người Âu-Châu, họ hay tìm tòi và hỏi nhiều chuyện thắc-mắc, vấn Ông nhiều câu

khó trả lời, Ông bảo họ không đăng phép hỏi như vậy, làm cho nhiều người càng thêm bất mãn. Vì có cuộc hội đáng lẽ đến chiều ngày 12 Juillet mới bế-mạc mà phải bế-mạc sớm.

Sau khi ĐỨC HỘ-PHÁP và chúng tôi cho họ biết tôn-chỉ Đạo Cao-Đài dung-hòa các tâm-lý để đi đến mức Đại-Đồng họ thích lắm. Thêm nữa họ thấy ĐỨC HỘ-PHÁP và chúng tôi rất vui-vẻ, dễ-dãi, khác hẳn với tánh khó-khăn của Ông Narada Théra nên tỏ vẻ thân mật và gây cảm-tình.

Các hội-viên Tôn-Giáo Quốc-Tế mời ĐỨC NGÀI và chúng tôi ở lại dùng cơm trưa. Trong bữa cơm chúng tôi chuyện-trò rất thân mật. Trước khi ra về cả nhà Bà Quản-Lý Institut du Bleu Léman xin ĐỨC HỘ-PHÁP ban Phép Lành cho mỗi người trong nhà (trên 10 người).

4 giờ chiều - Về đến phòng nghỉ là 4 giờ. Ông Đỗ-Hữu-Tấn đi luôn lên Hội-quán của Phái-đoàn Pháp ở Bocage đến gặp Ông Guy La Chambre coi Ông muốn gặp ĐỨC HỘ-PHÁP không? Khi được nghe tin ĐỨC HỘ-PHÁP qua Genève thì Ông Guy La Chambre mừng và xin đến viếng ĐỨC HỘ-PHÁP liền. Ông Tấn về báo-cáo cho ĐỨC NGÀI hay. 15 phút sau, đúng giờ hẹn Ông Tổng-Trưởng Bộ Liên-Quốc Guy La Chambre đến, có Ông Saint-Mieux là Đồng-Lý Văn-Phòng đi theo. ĐỨC HỘ-PHÁP tiếp Ông Guy La Chambre nơi phòng riêng còn chúng tôi nói chuyện với Ông Saint -Mieux.

Tôi cũng tỏ cho Ông biết rằng nước Pháp đã long-trọng tuyên-bố cho Chánh-Phủ Quốc-Gia Việt Nam thân hoạch chủ-quyền Độc-Lập, tại sao nước Pháp không đưa Chánh-Phủ Quốc-Gia thương thuyết với Việt-Minh, vì chuyện đó là chuyện nội-bộ của nước Việt Nam mà thôi. Ông nói rằng nước Pháp từ 8, 9 năm nay vì chủ-nghĩa chống Cộng-Sản mà phải kẹt tay ở Việt Nam. Chánh-Phủ Mỹ hứa giúp sức, nhưng từ mấy năm nay nào có giúp gì đâu. Đến nay tới lúc khó-khăn mà chánh-phủ Mỹ gặp hồi Tổng Tuyển Cử, không thể nào tỏ một thái-độ rõ-rệt trước ngày lập thành tân Chánh-Phủ nghĩa là không trước tháng Octobre, Novembre 1954. Nếu nước Pháp không sớm liệu, thì từ đây đến đó những biến cố xảy ra có thể đưa nước Pháp vào chỗ khó-khăn. . . . nên mới nhận ký-kết đình-chiến với Việt-Minh.

Tôi hỏi Ông có biết rằng khi nước Pháp bắt tay ký kết đình chiến là sẽ gây sự phản-uất trong lòng những chiến-sĩ trong cánh Quốc-Gia hay không? thì Ông nói rằng Ông vẫn biết, nhưng trong tình thế này Ông chắc chắn bên Việt-Minh họ sẽ gìn giữ trật-tự trong vùng của họ kiểm-soát để bảo-vệ tài sản và sanh mạng người Pháp trong vùng họ đăng lấy uy-tín đối với Quốc-Tế. Ông ngờ ý rằng bên cánh Quốc-Gia muốn giữ đăng uy-tín thì cũng phải cố-gắng giữ sao đừng cho xảy ra chuyện rắc-rối làm mất trật-tự trong vùng mình kiểm-soát, nói chuyện đến đây thì Ông Guy La Chambre trên kia đã dứt câu chuyện với ĐỨC HỘ-PHÁP nên trở xuống. Ông Tấn và Tôi lật-đật đưa Ông Saint-Mieux ra cùng về với Ông Tổng-Trưởng.

Trong công việc đi Genève kỳ này tôi nhận thấy nhiều chuyện biến đổi ngộ-nghĩnh, như là vụ đi Hội-Nghị Tôn-Giáo, nếu không có chuyện phi-cơ trực trặc thì chúng tôi đến rất sớm, dự hội và sẽ gặp Ông Narada Théra còn ở đó, không sao tránh khỏi sự niềm-nở của Ông vì tình quen biết với nhau khi trước. Như vậy thì sự thất bại của Ông Narada Théra sẽ có ảnh hưởng đến chúng tôi. Trái lại chúng tôi đến trễ mà thâm-thập đặng trọn cảm-tình của toàn hội và cả gia-đình Bà Quản-Lý.

8g tối - Cô Magda Purro thừa-dịp dọn cơm chiều lân-la chuyện vãn với chúng tôi. Câu chuyện thật là ly kỳ. Kỳ trước ở Genève ĐỨC HỘ-PHÁP đã nhận cô Magda này làm con và Cô thương ĐỨC HỘ-PHÁP như Cha đẻ. Cô là một người hay lên xuống làm công cho Hotel Régina, một trong số 4 người hay lên xuống bung thức ăn cho chúng tôi. Ngày đầu lúc chưa biết nhau nhằm chuyén cô bung đồ lót lòng lên phòng; thấy vẻ hiền-từ đáng thương, ĐỨC HỘ-PHÁP kêu Cô lại. Lúc ấy trời lạnh, ĐỨC NGÀI đang nằm trên đi-văn, đắp mền tới cổ. Cô lại quì gối bên chun ĐỨC NGÀI. Hỏi lai-lich, Cô thuật rằng: Cô mồ côi cha mẹ sớm, có ba em, Cô phải nghỉ học để đi kiếm chuyện làm lấy tiền nuôi em. Đến năm nay Cô đặng 28 tuổi, em cô cũng đã lớn, có gia-đình và đã có con mà cô thì vẫn ở vậy. Hỏi sao Cô không lập gia-đình thì Cô trả lời một cách tự-nhiên và thật-thà rằng: Mấy em con nghèo, làm việc không đủ nuôi con, nên con phải làm việc để giúp chúng nó.

Bấy nhiêu đó cũng đủ thấy một tâm-hồn đầy nhân-nại hy-sinh. ĐỨC HỘ-PHÁP hỏi Cô muốn làm con ĐỨC NGÀI không? Cô có vẻ mừng và hỏi vặn lại ĐỨC NGÀI nói thật hay nói chơi? ĐỨC HỘ-PHÁP trả lời rằng: 'Thiệt!' Cô liền quì gối xuống nói: 'Con xin nhận và cảm ơn Cha'. Cô bèn ôm tay ĐỨC NGÀI mà hun. Từ buổi ấy về sau mỗi cảm-tình Cha con ngày thêm khẩn-khít. ĐỨC HỘ-PHÁP và chúng tôi trở lại Paris lần trước Cô cảm-động quá không dám đưa đi, sợ cảm lòng không đậu rồi phải khóc.

Tương không còn hi-vọng gặp lại nữa, nhưng thỉnh linh sáng ngày 13 Juillet, Cô hay tin ĐỨC HỘ-PHÁP trở qua, Cô mừng quá chạy lại ôm ĐỨC NGÀI mà khóc. Thấy Cô quí mến ĐỨC NGÀI quá, hỏi nguyên-do thì Cô mới thổ-lộ một sự lạ-lùng, Cô nói rằng: 'Bữa đầu tiên Cô bung đồ lên cho ĐỨC HỘ-PHÁP dùng, khi mở cửa bước vào trong phòng. Cô nghe mùi hương bát-ngát mà thuở nay chưa từng thưởng-thức, dưới đất đầy dầy bông hoa đủ màu sắc như màng.

Khi ấy Cô nghe trong lòng Cô khoan-khoái vui lạ làm sao, làm cho Cô muốn nằm trên đồng hoa ấy mà mắt Cô trông thấy. Trời lạnh, ĐỨC HỘ-PHÁP đang nằm nghỉ trên ghế dài (divan) đắp mền lên tới cổ. Cô bước tới thấy mặt ĐỨC HỘ-PHÁP có khí sắc sáng lòa làm cho Cô ngạc-ngẫn phục quì xuống dưới chơn. Cô còn nói nhiều câu làm cho mình phải suy-nghĩ mãi. Cô cảm thấy thế-giới bên kia thế nào mà Cô nói với ĐỨC NGÀI rằng: 'Hồi trước cha con mình ở trên kia vui sướng biết mấy, ngày nay mang xác-thịt này cực-khổ quá phải không Ba?'

Cô lại dặn ĐỨC NGÀI: Những công-chuyện gì của ĐỨC NGÀI làm đều vĩ-đại lắm và sẽ thành-công hết thảy, nhưng đừng lo nghĩ nhiều quá mà hao tổn tinh-thần.

Chiều ngày 12 Juillet, Cô nghe trưa mai ĐỨC HỘ-PHÁP trở về Paris, nên khi vừa mãn việc, Cô thay đồ lên phòng lân-la nói chuyện với chúng tôi, 11 giờ đêm mới về. Hỏi về gia-cư thì Cô trả lời Cô ở chung với một người chị em bạn có đứa con để khi rảnh việc ở nhà lo săn-sóc cho chúng nó. Hỏi Cô làm không đủ tiền mướn nhà ở hay sao mà lại ở chung như vậy? Cô thành thật trả lời: 'Con gái không có chồng mà ở riêng một mình khó lắm, đã vậy còn mấy đứa nhỏ. Cô săn sóc chúng nó như con thì đủ vui. ĐỨC NGÀI nói với Cô rằng: 'Con làm việc như vậy thì khổ nhọc lắm'. Cô thật thà trả lời: 'Thưa Cha! con có khổ đâu. Con làm như vậy là lẽ tự nhiên mà!' ĐỨC NGÀI bảo Cô khi nào muốn qua Tây-Ninh thì cho ĐỨC NGÀI hay để lo phương-tiện đi, Cô trả lời: 'xin Cha đừng lo việc ấy, chừng nào con đi thì con sẽ đủ tiền đi'.

Ngày 14 tháng 6 năm Giáp Ngọ (13 Juillet 1954):

8 g sáng - Sáng ngày, thức sớm, Cô Magda lo đem đồ điểm-tâm lên cho ĐỨC NGÀI và Tôi dùng, tội nghiệp vì tình quyến-luyến Cô muốn lân-la gần gũi chúng tôi nên thừa dịp mỗi khi có đem đồ lên phòng thì Cô giành phần đem lên cho đặng gặp ĐỨC NGÀI một chút.

9 g sáng - Lê-Sanh Ngọc Tiêng Thanh (G.H Schuetz) ở Collège Sous Salève được giầy-thép hay tin ĐỨC HỘ-PHÁP đến Genève và chiều ngày 13 Juillet sẽ về Paris, nên sáng nay đến viếng, có Cô Magda biết trước đón khách rước dẫn lên phòng ĐỨC HỘ-PHÁP. Bạn Ngọc Tiêng Thanh gặp ĐỨC NGÀI mừng rỡ vô cùng, hun tay ĐỨC NGÀI. Tôi và Ông Tấn cũng hầu chuyện rồi xin phép đi ghi giấy máy bay và ra phố đổi tiền Suisse đặng trả tiền nhà hàng. Trong lúc ĐỨC NGÀI chuyện vãn với bạn Ngọc Tiêng Thanh, đổi tiền và lấy giấy máy bay xong, Ông Tấn dắt tôi đi dạo phố giúp tôi biết thêm nhiều đời sống dân-chúng ở Genève. Phần chánh là:

1. Nghề làm đồng-hồ, đi đâu cũng thấy đồng-hồ đủ kiểu, đủ cỡ.
2. Nghề làm Chocolat.
3. Nghề làm nhà hàng cho mướn phòng. Thành Genève là nơi gặp-gỡ các sắc dân trong trường chánh-trị cũng như trong cuộc du-lịch, họ đến đây ăn xài rồi về.

11 g trưa - Bữa nay bạn Ngọc Tiêng Thanh ở hầu chuyện với ĐỨC HỘ-PHÁP thật lâu, đến 11 giờ trưa ĐỨC NGÀI cùng bạn Ngọc Tiêng Thanh đi dùng cơm chay tại tiệm người Việt có vợ Thụy-Sĩ danh tiếng nhứt, hiệu Rồng-Vàng (Restaurant du Dragon d'Or). Rất tiếc hôm nay nhà hàng này đóng cửa buộc lòng trở về hotel Régina. Khi cơm nước xong, bạn Ngọc Tiêng Thanh kiêu-từ. Ông Tấn và Tôi thay vì nghỉ trưa, lại đi đưa Ngọc Tiêng Thanh ra xe điện, rồi đi dạo một vòng thành-phố. Châu-Thành Genève thật sạch-sẽ hơn châu thành Paris, ngoài đường không có một miếng giấy bỏ rơi, họ dạy dân của họ còn khéo hơn mình dạy con trong

nhà. Miếng giấy gói kẹo phải vò nhỏ bỏ túi hay cầm tay đem bỏ trong giỏ rác. Hút hết điều thuốc không có liệng tàn xuống đất mà phải kiếm thùng rác mà bỏ. Không một người nào nhổ nước miếng xuống đất. Chúng tôi mỗi chon ghé lại một công-viên ngồi nghỉ theo mấy cái ghé, thấy sân có đề bảng:"đây là của chung, xin anh em lưu tâm gìn giữ nó". Bấy nhiêu cũng đủ cho dân sợ tuân theo chớ không phải hăm-he phạt vạ đủ điều như bên ta.

3 g chiều - Chúng tôi sửa-soạn ra phi-trường, Cô Magda lên từ già ĐỨC HỘ-PHÁP và khóc nức-nở. Cô còn dạy qua nói với tôi rằng: 'Ba tôi về bên ấy, tôi không theo săn-sóc đặng, xin gởi cho Ông chăm-nom lo lắng dùm cho Ba tôi.' Tôi nghe câu nói ngây thơ ấy phì cười và khuyên cô an-tâm vì bên ấy còn có cả ngàn người lo lắng cho ĐỨC NGÀI chớ không ai bỏ ĐỨC NGÀI đâu mà sợ.

4 g 30 chiều - Ra phi-trường, cân đồ, trình giấy và chờ giờ lên máy bay. Thoạt nhiên có chiếc máy bay từ Paris vừa đến, trong số hành khách mới qua có cựu Thủ-Tướng Trần-Văn-Hữu.

5 g 30 chiều - Đúng 5g30 máy bay cất cánh rời khỏi phi-trường Cointrin (Génève), ít giờ sau máy bay đáp xuống phi-trường Orly (Paris), nhiều anh em đón rước đông đủ. Bữa nay (chiều 13 Juillet) bắt đầu chơi lễ, người ta đông đúc ngoài đường. Từ phi-trường về Hotel, mỗi khoản người ta chặn ngang đường nhảy đầm đờn hát xe chạy rất khó khăn. Cuộc vui trọn 3 ngày đêm: 13, 14, và 15 Juillet.

Ngày 15 tháng 6 năm Giáp-Ngọ (14 Juillet 1954):

Sáng sớm, lối 8 giờ, nghe tiếng đờn kèn inh-ôi, đó là cuộc diễn binh lớn tại Paris, thiên-hạ ngoài đường tấp-nập, chúng tôi từ trên cửa sổ dòm xuống thấy một biển người.

9 g 30 sáng - ĐỨC NGÀI dạy thông báo bốn bộ hay rằng: Chúa nhật, ngày 18 Juillet, ĐỨC NGÀI sẽ về Saigon. Được tin này riêng tôi thì nửa mừng nửa lo. Mừng vì đi lâu nay được trở về quê nhà, còn lo việc bên Pháp còn bẽ-bộn lắm, nhứt là việc truyền giáo của các bạn mới nhập-môn và việc thành lập liên-đoàn Liên-Hiệp-Pháp theo phương-thức mới. Mấy bữa trước ĐỨC HỘ-PHÁP có đi xem một căn nhà (appartement), một phòng salon, hai phòng ngủ, nhà tắm . . . để làm văn-phòng phổ-tế. ĐỨC NGÀI có định số tiền đi Pháp dư bao nhiêu bỏ vào công-quỹ của cơ-quan truyền-giáo bên Pháp đặng lo mở văn-phòng cùng tạo Thánh-Thất . ĐỨC NGÀI có dặn số tiền của ĐỨC NGÀI mua máy chụp hình và đồ phụ-tùng về điện-ảnh ngày sau sở nhà hình huờn lại bỏ vào ngân-quỹ truyền-giáo. Nay về bất-cập như vậy là mọi sự giao-phó lại cho Bàn-Trị-Sự nơi đây tự lo lấy.

11 g trưa - Cha Hoàng-Quỳnh bàn tính với ĐỨC NGÀI về công-cuộc sắp đặt thi-hành trước tình-thế biến chuyển, có điện-thoại từ Cannes cho hay rằng ĐỨC QUỐC-TRƯỜNG sẽ tiếp ĐỨC HỘ-PHÁP sáng mai, 15 Juillet 1954, đồng thời tối mai các bạn Đạo thỉnh ĐỨC HỘ-

PHÁP nhập-môn cho nhóm Chabrol và Mathelin. ĐỨC NGÀI, sau khi bàn tính, định chiều nay đi Cannes ngủ đêm, sáng gặp ĐỨC QUỐC-TRƯỜNG rồi đi chuyển máy bay 3 g 30 chiều trở về Paris cho kịp, quyết-định xong ĐỨC NGÀI cho lệnh đi lấy giấy máy bay liền. Ông Trần Vinh lại cho hay rằng chỉ lấyặng hai cái giấy thôi vì hết chỗ. ĐỨC NGÀI liền định cậu Minh đi theo.

7 g 30 chiều - Chiếc máy bay đi Cannes sẽ cất cánh tại phi-trường Orly đúng 9 giờ, Ông Trần-Vinh và Ông Tấn theo đưa, đúng giờ ĐỨC HỘ-PHÁP và Ông Minh lên phi-cơ. Chiều nay là 14 Juillet, người ta đi chơi tập-nập, đèn đuốc sáng choang, Nam thanh Nữ tú cặp nhau nhảy đầm cùng đường, mấy Ông công-viên công-sở làm việc suốt nửa đêm.

Ngày 16 tháng 6 năm Giáp-Ngọ (15 Juillet 1954):

9 g sáng - Ông Đỗ-Hữu-Tấn cùng tôi dạo chơi Châu-Thành Paris và đi Métro. Tưởng Métro là gì, té ra là xe lửa điện chạy dưới đất châu-thành Paris, trên mặt đất đường sá, xe cộ chạy tập-nập còn dưới đất lại có cả một châu-thành khác đào hang chạy luôn luôn chẳng khác nào hang chuột, chỗ nào trên có đường là ở dưới có đường hầm cho xe điện Métro chạy. Đất bên ấy cũng chắc, mới làm đường hầm ở dưới được, có nhiều chỗ hai ba lớp đường hầm, đường này chạy luôn dưới đất đường kia lại còn có những đường đào chun ngang qua đáy sông Seine, trên thì nước sông còn dưới là đường xe điện chạy, 5 phút là có một chuyến xe chạy. Dưới hầm đặt hai đường rầy, cứ theo phía thuận là xe cứ chạy khỏi phải tránh nhau. Xe ngừng thì tự-nhiên cửa điện mở ra cho hành-khách lên xuống, xe khởi chạy là cửa tự nhiên đóng lại không ai có thể nào vô ra trong lúc xe chạy.

12 g trưa - Gần 12 giờ trưa, sau khi dùng cơm xong chúng tôi lại nhà thương Laeppec-Salle Pozzi để thăm một nạn nhân vì quá khổ mà phải quyên-sinh, Cô Jocelyne Gauthier. Trước khi đi Cannes, ĐỨC HỘ-PHÁP có đọc báo thấyặng tin này, cô thất-nghiệp mà chẳng ai giúp- đỡ, khổ quá đành phải tự-tử, song căn phần chưa mãn, cô được chở vào nhà thương điều-trị. ĐỨC NGÀI động lòng cho chạy hỏi thăm đến phòng Cô thì có lệnh Bác-sĩ cấm không cho ai vào thăm, chúng tôi đành phải để lại cho Cô một bức thư an ủi với một số tiền là mười ngàn quan (1.000\$ Đông Dương).

2 g chiều - Chúng tôi sửa soạn ra phi-trường đón chuyển máy bay 3 giờ 30 để rước ĐỨC HỘ-PHÁP. Không dèặng tin điện-thoại từ Cannes kêu về cho hay rằng lấy chỗ chuyển bay này khôngặng nên phải chờ chuyển tới, 8g30 cất cánh tại Nice và đến hơn 10 g mới về tới phi-trường Orly. Tôi lật-đật gọi điện-thoại cho phái-đoàn hay, nhưng mấy Ông đều vắng mặt cả. Tôi liền kêu mấy bạn xin nhập-môn tối nay sẽ hội-họp tại nhà Bà Baus đúng 9 giờ, phải kêu từ người cho biết sự bất-trắc thỉnh-linh này. Vì giờ đó cũng khuya tôi yêu-cầu có ai đón trước

cửa để dẫn đường dùm. Các anh em thấy đều vui lòng chờ đợi và Bà Baus hứa sẽ đón chúng tôi.

3 g 30 chiều - Ông Thái ở Phi-Trường Orly cho hay vì đi dùng cơm phải vắng mặt.

4 g chiều - Ông Đỗ-Hữu-Tấn cùng chúng tôi đi viếng Musée Grévin, số 10 Boulevard Montmartre. Nơi đây người ta cố-gắng diễn-tả những nhân-vật xưa và nay bằng hình sáp, thì mình tưởng là hình sống thật. Bước vô là gặp phòng để kiếng rọi mặt. Mỗi người đi ngang qua dòm vào trong ấy, bắt tức cười nôn ruột, khi dòm vô trong mỗi cái kiếng mình thấy mình ốm nhách cao thườn-thượt hoặc lùn sùng hoặc tròn như trái banh, mặt bự như cái mâm, nhứt là mấy cô đầm và mấy cậu nhỏ lại xem cười nhào lẩn.

Qua khỏi đó, đến một căn phòng chia từng căn, mỗi căn trưng bày nhiều nhân vật khác nhau, kẻ đứng người ngồi coi như sống. Tôi nhận thấy có các vị Tổng-Thống Eisenhower, Winston Churchill, Vincent Auriol, Chủ-Tịch Nga Malenkov, các tướng Pháp như: Leclerc, De Lattre de Tassigny, P. Thierry d'Argenlieu, De Castrie, Juin v.v... Có hình Đức Giáo Hoàng Pie 12 đang tiếp Ông Tisserand Feltin, Công-Tước Wladimir d'Ormesson và Chanoine Kir, Đốc-lý thành Dijon. Gần đó có hình nắn Bà Hoàng Elizabeth ngồi trên ngai, bên cạnh có Ông chồng là Đức d'Édinbourg đứng. Bà Hoàng-Hậu nước Hollande với Đức Vua nước Belgique. Đến chỗ phòng của 'Victor Hugo' Nguyệt-Tâm Chon-Nhon (bức hình tặng Ông Grévin).

Nơi phòng khiêu-vũ có hình của Serge Lifar là người đã có gặp chúng tôi nơi phòng thuyết-đạo Musée Social hình-dạng thật là giống. Những kếp chánh nơi rạp hát Opéra cũng có hình nắn để đầy, rần mắt hơn hết là họ nắn hình của một cô đầm để ngồi trên một cái băng mà hai bên lại có hai cô đầm thật làm cho khách đi xem không phân biệt đặng người nào thật, giả. Ta ngắm xem cử-động mới biết đặng.

Chúng tôi tiếp-tục đi xuống tầng dưới hầm, nơi đây trưng bày hình ảnh về lịch-sử nước Pháp trong thời-kỳ cách-mạng thế vương quyền, lập chánh-phủ chánh chung với nhà cách-mạng Mirabeau, Danton, Camille, Desmoulins, Robespierre, nhà cách-mạng Marat bị Cô Charlotte Corday ám-sát trong lúc đang tắm, gần đó là một tòa-án cách-mạng, hồi buổi đó xử bà Rolani với Ông Herman, Chánh-Án và hai Ông Sellier và Foucaud phó án.

Theo đây còn những cảnh nhà Vua bị giam ngục, thấp đèn leo lét và những cảnh các cao-trào Vua trong thời kỳ oanh-liệt như cảnh Louis thứ 13 và vua Louis thứ 14 với tất cả triều-thần.

Đi vòng qua bên kia, những cảnh tả đời sống của Chúa Jésus từ khi sanh trong máng cỏ và cảnh thành Jérusalem, cảnh Chúa bị đóng đinh và cảnh đem chôn. Ngang đó cảnh tả đời sống của Bà Thánh Jeanne d'Arc từ lúc ở Dorémy nghe tiếng gọi của Thiêng-Liêng dạy ra giúp nước, trận đánh giải cứu thành Orléans, cuộc lễ tôn-vương cho vua Charles thứ 17, lúc bà bị

bắt giam ngục và lúc bị thiêu trên giàn-hỏa. Chót hết chung cảnh Napoléon Bonaparte tiếp khách tại điện La Malmaison. Cảnh này tới 48 nhân-vật làm toàn bằng sáp coi như sống.

Trở lại thang lên từng lầu trên vào một phòng ảo-thuật, người ta diễn nhiều trò thiết hay. Qua xem Đèn Kiếng, đây là phòng hình bát giác, vách 8 phía đều bằng kiếng rọi mặt. Khi vào trong cửa đóng lại. Đèn tắt, một cảnh hiện ra cực-kỳ xinh-đẹp, một đèn-đài rộng-lớn nhờ những bóng trong kiếng rọi qua rọi lại làm cho mình có một cảm-trưởng một đèn đài vô tận. Mỗi khi chớp đèn là đổi một cảnh mới của Đèn đài. Xem mãi nhìn thì tắt đèn thiết tối. Trong lúc đó mình nghe tiếng máy quay rô-rô rột-rột, không đầy 3 phút là bực đèn lại biến thành một khu rừng huyền-bí bao la. Mình biết đây là đổi cảnh cũng nhờ vách kiếng rọi qua rọi lại, thấy xa mùt con mắt. Trên trần khi ấy tỏa xuống một đàn bướm bướm không biết bao nhiêu mà kể, bay liệng trên không trung. Sự thật thì có lối 4 hay 5 ngàn bướm có đèn chiếu sáng rồi nhờ vách kiếng rọi ra, nên thấy hằng hà sa số.

Mãn cảnh này thì lại tắt đèn tối om, đổi một cảnh mới hiện ra một cuộc lễ lớn ở Điện Alhambra bên xứ Ai-Cập, thấp đèn màu trông mùt mắt một cảnh cực-kỳ hoa-lệ. Ra về 6 giờ chúng tôi sửa soạn đi ra phi-trường đón ĐỨC HỘ-PHÁP.

10g30 tối - Đáng lẽ chiếc máy bay đến phi-trường Orly 10 giờ, song nó trễ tới 10 g 30. Chúng tôi rước ĐỨC HỘ-PHÁP đi luôn qua Yssyles-Moulineux rồi đến đường Henri Tarel.

11 g đêm - Xa xa thấy bóng người đứng dựa lề đường, đó là Mẹ con Bà Baus đón từ lâu. Đêm nay trời lạnh, hai mẹ con Bà đứng chờ chúng tôi. Gặp đặng, mừng rỡ hết sức, Bà Baus dẫn đường đi trước, vì giờ đã khuya ai nấy đều lẳng-lặng đi. Khi đến nhà, Bà Baus mời chúng tôi vào phòng khách, nơi đây đã có sẵn bạn Raoul Chabrol và hai vợ chồng Alexandre Mathelin. Phòng hẹp mà chúng tôi đi đông trót 10 người. Bà Baus đã dọn sẵn một Thiên-Bàn chung dọn trang-hoàng. ĐỨC HỘ-PHÁP và Tôi quì cầu-nguyện, ai nấy lẳng-lặng đứng hầu. Xong rồi kêu từ người vào lập thệ, Nam trước, Nữ sau. ĐỨC HỘ-PHÁP làm phép giải-oan cho từng người.

Tuy là đi đường rất mệt nhọc, nhưng ĐỨC NGÀI rất vui vẻ nói Đạo cho các bạn mới nghe. Bà Baus có làm cái bánh ngon lành đãi chúng tôi, vừa xơi xong bánh vừa uống trà chuyện vãn tới hơn 1 giờ khuya. Bà vợ của Bạn Alexandre Mathelin bị cảm ho mà đêm nay cũng ráng đến xin nhập-môn. Lúc chúng tôi ra về tuy trời lạnh lắm nhưng hai mẹ con Bà Baus và Chabrol cũng đưa chúng tôi xuống tận đường. Đêm khuya đường vắng, trăng sáng. Chúng tôi chạy một đoàn xe 4 chiếc không có sự trở ngại nào. ĐỨC NGÀI vui-vẻ nói: 'như vậy nhớ hồi mới khai-đạo đi mỗi đêm im-lặng như đêm nay'.

Ngày 17 tháng 6 năm Giáp-Ngo (dl 16 Juillet 1954):

9 g sáng - Ông Cựu Tổng-Trưởng Trần-Văn-Văn và Ông Du đến thăm ĐỨC HỘ- PHÁP, bàn về tình-thế hội-nghị Genève và thái-độ của phái-đoàn Việt Nam trước sự ký-kết đình-chiến mà chẳng có sự ưng-thuận của phái-đoàn chánh-phủ Việt Nam. Vì ĐỨC NGÀI phải trở về xứ gấp, không thể theo dõi công cuộc đàm-phán, nên ủy-quyền cho Ông Trần-Văn-Văn sang Genève để xem xét tình-hình.

10 g trưa - Ông Phạm-Lê-Bông đến ra mắt ĐỨC NGÀI và bàn về vụ ĐỨC NGÀI đã gặp Ông Guy La Chambre (Tổng-Trưởng Bộ Liên-Quốc). Ông này có hứa với ĐỨC NGÀI sẽ võ-trang cho các cơ-quan quân-sự của các đoàn-thể Tôn-Giáo Quốc-Gia, nhưng nay ĐỨC NGÀI lại phải về xứ gấp nên ủy-quyền lại cho Ông Phạm Lê Bông thay mặt ĐỨC NGÀI và Mặt-Trận Quốc-Gia Cứu Quốc để theo dõi vụ này. Ông Surleau là bạn của Thủ-Tướng Nguyễn Văn Tâm đến ra mắt ĐỨC NGÀI. Ông này khi xưa có làm Tham-biện bên Việt Nam, nhưng vì thích chơi với người Việt, nên chánh-phủ không bằng lòng và cho lệnh Ông phải về Pháp. Dứt câu chuyện, ĐỨC NGÀI còn dặn Ông Surleau 6 giờ chiều đến dự cuộc nhóm họp đảng lập-thành liên-đoàn ủng-hộ Liên-Hiệp-Pháp.

3 g chiều - ĐỨC HỘ-PHÁP và Tôi đến viếng thăm Ông Général De Latour. Ông này có than rằng: 'Vì chánh-phủ Pháp không chịu nghe lời ông, nên ngày nay mới ra có sự. ĐỨC HỘ-PHÁP hỏi ông coi còn trở qua Việt Nam nữa không, thì Ông trả lời rằng: 'Người ta không muốn Ông trở qua Việt Nam nữa vì Ông có cảm tình với Cao-Đài nhiều quá !

6 g chiều - Theo như thư mời mấy ông sau đây lần lượt đến tại phòng Hotel George 5 để bàn-luận về việc thành-lập Liên-Đoàn ủng-hộ Liên-Hiệp-Pháp. Có mặt Ông Max André (cựu chủ-tịch hội-đàm tại Fontainebleau với phái-đoàn Việt-Minh hồi năm 1946), Ông Tòa Weil, Ông Marie Piétri (anh em với Ông Tổng-Trưởng André Piétri), Đại-Tá Sorin, Ông Surleau, Ông Grand, phóng-viên báo A.F.P., Ông Đỗ Hữu Tấn, Bà Lucise Weiss với ĐỨC HỘ-PHÁP và Tôi. Ông Phạm Lê Bông có đến nhưng gấp đi Cannes, nên cáo-từ không có dự hội. Mấy vị khác vì bận việc nên cáo-từ. Sau khi bàn cãi và thảo-luận về vấn-đề này, hội-nhóm cử một ủy-ban lâm-thời đặt dưới quyền chủ-tịch của Ông Max André. Ông Surleau làm Tổng-Thư-Ký, Ông Tòa Weil, Đại-Tá Sorin và Bà Lucise Weiss làm Cố-vấn. Ông Surleau sẽ thảo vi-bằng cuộc hội-nhóm hôm nay và thảo luận bản điều lệ trình lên Ông Chủ-tịch xem rồi sẽ mời Đại-Hội xem và chấp-thuận rồi mới dâng lên hầu-phê xin phép Chánh-phủ. . 8 g chiều - ĐỨC HỘ-PHÁP mời mấy vị Hội-Viên 'hôm nay' xuống Hotel George 5 dùng một bữa cơm thân-mật, đến 10 giờ giải-tán.

Ngày 18 tháng 6 năm Giáp-Ngọ (17 Juillet 1954):

Điện-thoại của bạn Raoul Chabrol cho hay, có Ông Raoul Follereau là Chủ-Tịch của Ordre de Charité xin đến ra mắt ĐỨC HỘ-PHÁP. Ông này chuyên-môn săn-sóc bệnh phong-đơn. Ông đã châu-lưu nhiều xứ điều-tra và làm thông-kê trên 10 triệu người mắc phải bệnh cùi. Nay Ông nghe tin ĐỨC HỘ-PHÁP có quen với Bác-Sĩ Bửu-Hội, người mới tìm dạng thứ thuốc trị bệnh cùi rất thần-hiệu. Ông xin ra mắt ĐỨC NGÀI trước đặng biết mỗi Đạo Cao-Đài, sau xin ĐỨC NGÀI viết thư giới-thiệu với nhà Bác-Học này để giao tiếp nhau tìm phương cứu bệnh nói trên. ĐỨC NGÀI nhận tiếp Ông Follereau vào khoản 11 giờ.

11 g trưa - ĐỨC HỘ-PHÁP tiếp Ông Follereau và giải-thích mục đích từ-bi bác-ái của Đạo. Ông nghe rất thích. Hơn nửa giờ sau ĐỨC HỘ-PHÁP tặng cho Ông cuốn Pháp-Chánh-Truyền dịch ra tiếng Pháp và cuốn Lịch-Sử và Triết-Lý Đạo Cao-Đài (Histoire et Philosophie du Cao-Daïsme) của Gabriel Gobron. Về bức thư giới-thiệu ĐỨC NGÀI hẹn sẽ viết và gửi sau (Ông Raoul Follereau có biên địa-chỉ của Ông).

12 g trưa - Gần 12 giờ Ông Tòa Weil đến, hiệp với ĐỨC HỘ-PHÁP và Tôi đi lại thăm Lãnh-Sự Tàu về vấn-đề Tưởng Tổng-Tài mời ĐỨC NGÀI sang Đài-Loan, Ông Phó Lãnh-Sự đón rước ĐỨC NGÀI vào phòng khách. Ông Lãnh-Sự ở phòng bên cạnh, bước qua chào hỏi ĐỨC NGÀI và Tôi. Câu-chuyện thân-mật. Ông cho biết Tưởng Tổng-Tài ngưỡng mộ danh-tiếng ĐỨC NGÀI nên có điện qua Paris dạy Ông thỉnh ĐỨC NGÀI sang Đài-Loan một chuyến. ĐỨC NGÀI vui lòng chấp-thuận, câu chuyện kéo dài gần 1 giờ. ĐỨC NGÀI kiếu từ.

1 g trưa - Công việc loay hoay như chong-chóng. Tôi phải lo viết thư 'từ-giã' và cảm ơn các Bạn Đạo, các nhân-vật ân-nhân, lớp viết thư giới-thiệu Ông Follereau, để lại văn-kiện cho Ông Đỗ Hữu Tấn và các bạn khác tiếp-tục việc truyền giáo v.v.....

8 g tối Ông Raphael Leygues kỳ trước mời ĐỨC HỘ-PHÁP dùng cơm, nhưng bị đi Genève thành-linh về vụ Hội-Nghị Tôn-Giáo, nay mời ĐỨC NGÀI dự tiệc buổi chiều này. Đúng giờ, các quan khách khác đến đông, trong số có vợ chồng nhà Bác-Sĩ Bửu-Hội. Ông là người rất hiền lành. Tuy Ông thuộc Hoàng-Tộc và lại là nhà thông-thái liệt vào hạng Quốc-Tế (savant international) có dự vào các ủy-ban nghiên-cứu nguyên-tử-lực nhưng Ông rất nhỏ-nhẹ khiêm-tốn.

Đúng nói chuyện với Tôi Ông cũng giữ lễ, làm cho mình mền phục tài đức của Ông. Mới đây Ông tìm ra một thứ thuốc rất thần-hiệu chữa bệnh cùi làm cho thình-danh càng cao. Thế thường khi một nhà thông-thái tìm ra một thứ thuốc quý để độc-quyền hốt của, nhưng trái lại Ông hiến phương thuốc ấy cho Chánh-Phủ loan rộng ra để cứu-khổ bệnh nhơn không màng đến lợi to-tát. Hỏi Ông thì Ông trả lời một cách thản-nhiên rằng: 'Ông là người của xã-hội, đã ăn hưởng của xã-hội rất nhiều nay Ông tìm ra điều chi hay, thì của đó là của xã-hội. Đã vậy trong lúc ông làm việc thì ông đã có ăn lương tức là tiền của nhơn-sanh xã-hội gom góp lại tức-nhiên bổn-phận ông là phải làm việc cho xã-hội. Dân-tộc Việt Nam ngày nay có một

nhân-vật như vậy, đứng vào hàng ân-nhân của nhân-loại, đi đến nước nào cũng đều đặng tôn-kính đặc-biệt thì hẳn cũng là một sự vinh-hạnh cho giống-nòi.

Sau bữa tiệc các quan-khách đều tựu lên phòng khách để đàm luận, có nhiều vị muốn vấn Đạo. Lại một phen nữa đưa đến, ĐỨC HỘ-PHÁP trở tài thuyết-đạo cho giới Thượng-Lưu Pháp nghe. Ban đầu còn kẻ đứng người ngồi, nhưng khi nghe thắm-thía, tất cả xúm quanh ĐỨC HỘ-PHÁP để nghe giáo-lý. Vì nhà không có dự-định chỗ ngồi đủ nên họ rấp nhau ngồi bẹp xuống ván lầu mà nghe. Nghe ĐỨC NGÀI đưa ra tôn-chỉ và giáo-lý của Đạo Cao-Đài mọi người thấy đều hoan-nghinh nhiệt-liệt.

Đến 12 giờ đêm, từ giã ra về. Tội-nghiệp Ông Raphael Leygues và nhiều nhân-vật tỏ vẻ quyến-luyến đặc-biệt.

19 tháng 6 năm Giáp-Ngọ (18 Juillet 1954):

Ban đầu tưởng máy bay cất cánh 9 giờ tối như thường lệ ĐỨC NGÀI dạy mời mấy vị Tân Đạo-Hữu đến dự với ĐỨC NGÀI bữa cơm thân-mật vào 5 giờ chiều, nhưng giờ chót đặng tin máy bay cất cánh tại phi-trường Orly vào khoảng 6 giờ, nên ĐỨC NGÀI sửa lại đãi cơm trưa.

11 g trưa - Đúng 11 giờ có mặt bạn Raoul Chabrol, Bà Baus, Thân Mẫu và Con gái Bà, hai vợ chồng Ông Mathelin Alexandre, Đỗ Hữu Tấn, Ngô Khai Minh v.v..... ĐỨC NGÀI cho chiếu Film, mấy người xem xong là nhập tiệc. Bữa cơm rất vui vẻ, nhân dịp tôi cho mọi người ký-tên vào tờ lập-thệ và phát giấy chứng nhập-môn. Sau bữa cơm, ĐỨC NGÀI gọi Raoul Chabrol vào phòng trong khai khiếu cho y, để đặng sáng suốt tiếp diễn Thiêng-Liêng. Không hiểu khi thọ pháp khai khiếu, bạn Raoul cảm giác thế nào mà ôm tay ĐỨC NGÀI nói rằng: 'Trong đời sống của Tôi không có giờ phút nào tôi đặng hạnh-phúc hơn lúc này'.

Nói đến Raoul Chabrol, tôi lại nhớ đến cuộc gặp-gỡ ly kỳ giữa Chabrol, Renault và chúng tôi. Trước kia Ông Chabrol là hội-viên hội Thần-Linh-Học (Société Spirite) cùng hành sự với Ông Renault. Song ít lúc sau, Ông Renault nghiêng về vật-thể khảo-cứu ngoại-dung, thiếu tin tưởng, ít chịu nghiên-cứu. . . Còn Chabrol vừa là đồng-tử vừa là nhơn-viên hoạt động hay tìm kiếm, cố đi sâu vào Thần-Học. Vì hai quan-niệm bất đồng này gây chia rẽ. Ông Chabrol đứng ra sáng lập 'Hội bạn Thần-Linh' (Les Amis Spirites) lập trụ sở nhiều nơi, mỗi tuần mỗi diễn-thuyết, thu-hút hội-viên rất đông, còn Ông Renault chỉ giữ một số hội-viên cũ và tùy phương-tiện mà hoạt động. Đồi bên cách nhau 15 năm, một hôm Cha Pierre về (vị Thiêng-Liêng đỡ đầu) bảo Ông Chabrol hãy đến nhà Ông Renault gặp sẽ gặp "dịp may vĩ-đại", một âm-chất hiếm có, nhân sanh nhờ đấy mà hưởng nhiều hồng-ân (lời dặn chỉ có bấy nhiêu).

Ông Chabrol nghe lời đến nhà Renault thì may gặp dịp Ông Renault đang cố tìm một đồng-tử mà chưa được (vì Ông đã hứa lỡ với ĐỨC HỘ-PHÁP rồi). Cuộc gặp gỡ đột ngột làm Ông Renault mừng rỡ qua, ù bèn ngỏ ý nhờ Ông Chabrol. Ông này chấp-thuận liền. Ông Chabrol thuở nay chỉ là một đồng-tử tầm thường nhưng sau khi ĐỨC HỘ-PHÁP chứng đàn, ông trở nên đồng-tử xuất-sắc và sau khi khai đàn 3 lần, số hội-viên nhập-môn tăng-gia rất đông mà Cha Pierre là vị có công nhứt trong vụ huấn-giáo xác-thực về giáo-lý.

3 g 30 chiều - Anh em họp đủ mặt tại Hotel George 5, rồi ra phi-trường, nhiều bạn tân Đạo-hữu theo xe nội-đoàn đưa ĐỨC NGÀI. Tới phi-trường nhiều nhân-vật tiễn đưa rất đông. ĐỨC HỘ-PHÁP và nội đoàn được mời vào nghỉ chon tại salon phi-trường. Nơi đây có Ông và Bà Hoàng Cao-Miên Moniret và mấy người con cũng về một chuyến máy bay với ĐỨC NGÀI. Gặp nhau chào hỏi mừng rỡ chuyện-văn rất thân-mật. Đến 6 giờ chiều máy bay mới cất cánh. Anh em dùm ba dùm bảy chuyện-trò đây về thân-mật, cảm-động nhứt là các đạo-hữu người Pháp quyến-luyến chúng tôi.

5 g rưỡi chiều - Đài vô-tuyến kêu các hành-khách lên máy bay. Phút cảm-động đến nơi kẻ đi người ở. Các bạn Đạo ôm ĐỨC NGÀI và Tôi vừa hun vừa khóc làm cho chúng tôi không khỏi sụt-sùi. Tiếng giục-thúc lần chót, thôi đành chia tay, chúng tôi lên máy bay. Đến nút cầu thang, ngó lại thấy anh em đứng từng chòm không ngớt ngoắt theo. Tôi ngoắt lại đến khi cửa đóng. Động-cơ bắt đầu chạy đều đều và máy bay từ từ chạy lẩy trớn cất cánh đi . . . Mấy phút sau máy bay lên cao, nhìn xem một lần chót kinh-thành Paris trong bụng bụi-ngùi không biết đến ngày nào có dịp trở lại đây.

7 g chiều - Trời trong tốt lắm, dòm xuống thấy dãy núi Alpes ngổn-ngang gò-nỗng, dãy núi cao nhứt thuộc biên-giới Pháp và Ý, trên cao dòm xuống thấy lục cục chằng khác nào những gò đất trẻ con đắp chơi. Có một con sông rộng lớn, một làn trắng quanh co theo kẹt núi, đây là con sông Rhône từ trong núi Alpes chạy ra và đổ xuống biển Marseille. Qua hết các dãy núi thì đến Địa-Trung-Hải (Mer Méditerranée).

8 g chiều - Trên phi-cơ ĐỨC HỘ-PHÁP dùng bữa rồi xem sách, phần tôi trí vẩn-vơ nhớ những hình-ảnh thân-mến lúc anh em đưa đón nòng-nàn. Viết đến đây tôi nhắm mắt lại mấy phút để nhìn lại hình ảnh những người thân mến Máy bay bay cao 5.600 thước, tốc độ 400 cây số một giờ. Bên ngoài chắc là lạnh lắm nhưng bên trong vẫn mát mẻ như thường.

Mấy ngày cuối ở Paris, quá sức lao lực mệt-nhọc, ai nấy đều ngon giấc chùng nghe máy bay hạ xuống mấy tầng mây và lác chuyển mới thức giấc, hỏi ra là đến Beyrouth. Dòm xuống thấy đèn đuốc sáng choang, mấy phút sau máy bay hạ cánh theo giờ Paris thì 2 giờ 10 còn giờ địa-phương ở Beyrouth là 4 giờ 10. Máy bay nghỉ lấy xăng, tất cả hành-khách đều xuống trình giấy rồi đi luôn lên lầu của nhà hàng phi-trường mà xoi bánh ngọt, uống café . . . Nghỉ một

hồi lâu, hành-khách được mời trở ra máy bay. Đi qua sở cảnh-sát lãnh giấy thông-hành Passeport. Lúc này trời cũng hừng sáng rồi. Máy bay cất cánh 3g20 phút theo giờ Paris và 5g20 theo giờ địa-phương. Nhắm Karachi dung ruồi. Máy bay lên cao 5.800 thước, khỏi các lớp mây chúng ta thường thấy, chừng trời sáng nhận ra đây là vùng sa mạc.

12 g trưa Paris 4 giờ chiều địa-phương - Máy bay đến Karachi từ từ hạ xuống. Đây thuộc quyền chánh-phủ Hồi-Giáo Pakistan. Xứ này không biết sanh sống bằng nghề gì, chớ thấy mút con mắt toàn là sa mạc, nhà cửa cất toàn nóc bằng. Từ trên dòm xuống chẳng khác những cái hộp vuông úp dưới đất. Hành-khách đều xuống nghỉ và trình giấy, có xe của hãng Air France rước lại nhà hàng của Hãng. Nơi đây theo Đạo Hồi-Giáo, không ăn mỡ nên gặp ĐỨC HỘ-PHÁP và Tôi coi bộ họ để ý và làm cơm chay. Cơm nước xong, hành-khách trở ra phi-trường. Nơi đây, tất cả nhơn-viên từ phi-công cho tới những người phục-dịch đều đổi hết. Nhân-viên đi từ Paris qua đây lại sang chiếc máy bay khác trở về, còn nhơn-viên bên Sài-gòn qua thì lại đổi chiếc máy bay chúng tôi đi trở về Saigon. Phi-cơ cất cánh (1g30 chiều) theo giờ Paris đi luôn Saigon chớ không ghé Calcutta. Vì khoảng đường này xa bằng hai, máy bay đi thiệt cao gần 7000 thước. Bên ngoài ánh-trắng vàng-vặc soi. Tôi thao-thức và ĐỨC NGÀI cũng vậy. Thỉnh-thoảng thấy nơi xa xa có ánh sáng ửng hồng, mới biết đó là đô-thị, nhưng không biết đô-thị nào.

Ngày 21 tháng 6 năm Giáp-Ngọ (20 Juillet 1954):

6 g sáng - Trời vừa sáng, máy bay đi suốt không ghé Vọng-Các (Bangkok) một giờ sau chúng tôi thấy đô-thị Saigon.

7 g sáng địa-phương - Phi-cơ đáp xuống, nhân-viên sở Vệ-Sinh lên xịt thuốc muỗi rồi mời hành-khách xuống. ĐỨC NGÀI đi xuống một mình, tới cầu thang thì có kèn thổi chào mừng. Thiên-hạ đón rước đông không thể tin đặng. ĐỨC NGÀI không có tuyên-bố gì thêm chỉ nhắc-nhở đồng-bào về vấn-đề đoàn-kết . . .

Xong ĐỨC NGÀI lên xe về trụ-sở Hành-Chánh, 107 đường Trần Hưng Đạo. Một lúc sau, Tôi về đến thấy nhiều nhân-vật đến thăm đen nghệt. ĐỨC NGÀI đi đường mệt nhọc nhưng cũng ráng tuyên-bố mấy lời cho vui lòng anh-em.

Cuộc Pháp-Du của ĐỨC HỘ-PHÁP đến đây chấm-dứt, Tôi vì muốn đền đáp tấm lòng quý mến của toàn Đạo, hằng ngày cầu nguyện ĐỨC NGÀI đặng đầy đủ sức khỏe, làm tròn sứ-mạng, mới có mấy dòng thô-sơ ghi chép hành-trình của ĐỨC NGÀI để làm kỷ-niệm, chớ chẳng phải văn-nhân đẽo-gọt từng câu thanh-nhã, nên có điều chi thô-sơ, chur vị tha-thứ.

Viết xong đoạn chót tại Văn-Phòng Hiệp-Thiên-Đài.

Ngày 29 tháng 7 năm 1954
Bảo-Đạo - HỒ-TẤN-KHOA



Ngài Bảo Đạo Hồ Tấn Khoa